

0. TỔNG QUÁT

1. Đỗ Quang Vinh. Tin học đại cương: Giáo trình dùng cho sinh viên đại học khối Xã hội - Nhân văn / B.s.: Đỗ Quang Vinh (ch.b.), Lê Thị Cẩm Bình, Lê Thị Thanh Diễm.- H. : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2010.- 440tr. : hình vẽ, bảng

Tóm tắt: Tổng quan về công nghệ thông tin. Các hệ điều hành: MS-DOS, Windows Server 2003; hệ soạn thảo văn bản Microsoft Word, hệ xử lý bảng tính Microsoft Excel, hệ thuyết trình Microsoft Power point. Mạng máy tính và Internet

Kí hiệu kho:

Đ.028301-Đ.028303

Kí hiệu phân loại: 005

2. Hoàng Công Dân. Kỹ năng báo chí truyền thông thể thao: Giáo trình dành cho đào tạo Ngành Quản lý Thể dục thể thao của Trường đại học Văn hoá, Thể thao và Du lịch Thanh Hoá / B.s.: Hoàng Công Dân (ch.b.), Trịnh Ngọc Trung, Tô Thị Hương.... -.- H. : Thể dục thể thao, 2017.- 227tr.; 21cm

Tóm tắt: Những kiến thức và kỹ năng cơ bản về báo chí truyền thông thể thao. Cơ sở tiếp cận và vấn đề quản lí nhà nước về báo chí truyền thông. Tin tức báo chí thể thao. Phỏng vấn báo chí thể thao và truyền thông thể thao

Kí hiệu kho:

Đ.028187; Đ.028938-Đ.028941

Kí hiệu phân loại: 070.10711

3. Lê Ngọc Hoàn. Giải pháp ứng dụng phần mềm mã nguồn mở hỗ trợ giảng dạy và học tập trực tuyến tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.: Đề tài khoa học công nghệ cấp cơ sở / Lê Ngọc Hoàn, Nguyễn Thị Lan, Lê Văn Dũng.- Thanh Hóa : Thanh Hóa, 2020.- 42tr.; 24cm

Tóm tắt: Tổng quan nghiên cứu và đánh giá về công tác dạy học trực tuyến, thực trạng công tác giảng dạy trực tuyến, giải pháp ứng dụng phần mềm mã nguồn mở và công tác xây dựng thử nghiệm trang thông tin hỗ trợ dạy - học trực tuyến tại trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

Kí hiệu kho:

Đ.028580

Kí hiệu phân loại: 005

4. Lưu Vũ Nam. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới phương pháp dạy học các học phần lý thuyết tại trường Đại học, Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.: Đề tài khoa

học công nghệ cấp cơ sở / Lưu Vũ Nam, Tào Ngọc Biên, Trịnh Văn Anh.- Thanh Hóa : Thanh Hóa, 2020.- 112tr.; 24cm + Chuyên đề 1+2+3

Tóm tắt: Cơ sở lý luận về ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới phương pháp dạy học, thực trạng và những giải pháp tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới phương pháp dạy học các học phần lý thuyết tại trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

Kí hiệu kho:

Đ.028586

Kí hiệu phân loại: 004

5. Nguyễn Ngọc Cương. Lý thuyết cơ sở dữ liệu quan hệ và ứng dụng/ Nguyễn Ngọc Cương, Phạm Thị Anh Lê.- H. : Thông tin và truyền thông, 2019.- 290tr.; 24cm

Tóm tắt: Khái quát về các hệ cơ sở dữ liệu, mô hình thực thể liên kết, mô hình dữ liệu quan hệ và cơ sở dữ liệu quan hệ, ngôn ngữ SQL, hệ cơ sở dữ liệu phân tán, hệ cơ sở dữ liệu NOSQL, an toàn dữ liệu và tính toán ven dữ liệu

Kí hiệu kho:

Đ.028684-Đ.028686

Kí hiệu phân loại: 005.74

6. Nguyễn Thị Nhung. Nghiên cứu phát triển văn hóa đọc trong người học tại trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.: Đề tài khoa học công nghệ cấp cơ sở / Nguyễn Thị Nhung, Đỗ Thị Thu Hương, Nguyễn Thị Lan.- Thanh Hóa : Thanh Hóa, 2020.- 149tr.; 24cm + Chuyên đề 1+2+3

Tóm tắt: Khái quát về cơ sở lý luận về văn hóa đọc và tổng quan về Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa. Thực trạng và giải pháp phát triển văn hóa đọc trong người học tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

Kí hiệu kho:

Đ.028584

Kí hiệu phân loại: 028.59741

7. Nguyễn Thị Nhung. Sản phẩm và dịch vụ thông tin/ Nguyễn Thị Nhung (ch.b.), Trịnh Văn Anh, Đỗ Thị Thu Hương.....- H. : Khoa học kỹ thuật, 2019.- 167tr.; 24cm

Tóm tắt: Trình bày các yếu tố tác động tới sự phát triển sản phẩm và dịch vụ thông tin. Tìm hiểu về sản phẩm và dịch vụ thông tin. Marketing sản phẩm và dịch vụ thông tin

Kí hiệu kho:

Đ.028817-Đ.028824

Kí hiệu phân loại: 025.52

8. Nguyễn Thị Nhung. Xử lý tài liệu/ Nguyễn Thị Nhung (ch.b.), Tào Ngọc Biên, Trịnh Tất Đạt.....- H. : Khoa học kỹ thuật, 2019.- 231tr. : bìa; 24cm

Tóm tắt: Nghiên cứu những vấn đề lý luận, phương pháp xử lý tài liệu và các công đoạn xử lý tài liệu bao gồm: Biên mục mô tả tài liệu, phân loại tài liệu, định chủ đề, định từ khoá, tóm tắt chú giải và tổng luận tài liệu

Kí hiệu kho:

Đ.028825-Đ.028834

Kí hiệu phân loại: 025.32

9. Xuân Du. Dự báo thế kỷ 21: Dự báo về khoa học kỹ thuật, dự báo về kinh tế, dự báo về xã hội, môi trường, dự báo về văn hoá, dự báo về chính trị, dự báo về quân sự / Biên dịch: Xuân Du....- H. : Thống kê, 1998.- 1008tr.; 24cm

Tóm tắt: Dự báo thế kỷ 21 về khoa học kỹ thuật, kinh tế, văn hoá, xã hội môi trường, chính trị và quân sự, quang cảnh toàn cầu và con người hiện đại trong thiên niên kỷ tới

Kí hiệu kho:

Đ.028717

Kí hiệu phân loại: 001

1. TRIẾT HỌC VÀ TÂM LÝ HỌC

10. Đào Bá Tri. Tâm lý học trong thể thao: Dùng cho sinh viên Đại học Thể dục Thể thao / Biên dịch: Phạm Đình Bẩm, Đào Bá Tri.- H. : Thể dục thể thao, 1999.- 538tr.; 21cm

Tóm tắt: Giáo trình khái quát những cơ sở của sự phát triển nhân cách, tri thức tâm lý trong thể thao, huấn luyện tâm lý, tập giảm căng thẳng khi thi đấu, trong hoạt động thể thao, tập luyện bằng tư duy, và các vấn đề tâm lý thể thao khác

Kí hiệu kho:

Đ.028626-Đ.028631

Kí hiệu phân loại: 158.9

11. Đinh Thị Mơ. Giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa: Đề tài khoa học công nghệ cấp cơ sở / Đinh Thị Mơ, Trần Thị Vân, Mai Thị Thanh Vân....- Thanh Hóa : Thanh Hóa, 2020.- 54tr.; 24cm + Chuyên đề 1+2+3

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý luận về giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non; thực trạng công tác giáo dục đạo đức nghề nghiệp và một số giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên ngành giáo dục mầm non.

Kí hiệu kho:

Đ.028597

Kí hiệu phân loại: 174

12. Nguyễn Ánh Tuyết. Tâm lý học trẻ em lứa tuổi mầm non: Từ lọt lòng đến 6 tuổi / Nguyễn Ánh Tuyết (ch.b.), Nguyễn Như Mai, Đinh Kim Thoa.- In lần thứ hai bốn.- H. : Đại học sư phạm, 2020.- 264 tr.; 24cm .- Phụ lục: tr. 235 - 261. - Thư mục: tr. 262 - 264

Tóm tắt: Trình bày những vấn đề chung của tâm lý học trẻ em; các trình độ và đặc điểm phát triển tâm lý của trẻ em tuổi mầm non từ lọt lòng cho đến 6 tuổi

Kí hiệu kho:

Đ.028528-Đ.028533

Kí hiệu phân loại: 155.4

13. Nguyễn Hồng Mai. Mỹ học: Giáo trình dùng cho sinh viên đại học và cao đẳng thuộc các ngành KHXH và NV / Nguyễn Hồng Mai, Đặng Hồng Chương.- H. : Trường đại học Văn hoá, 2004.- 373tr.; 21cm

Tóm tắt: Trình bày những nguyên lý chung của đời sống thẩm mỹ (quan hệ của con người với hiện thực, chủ thể thẩm mỹ, khách thể thẩm mỹ, giá trị thẩm mỹ) và nghệ thuật

Kí hiệu kho:

Đ.028295-Đ.028297

Kí hiệu phân loại: 111.071

14. Nguyễn Thị Thái. Những hình thức giáo dục thẩm mỹ: Sách tham khảo dùng cho sinh viên Đại học Văn hoá, Thể thao và Du lịch Thanh Hoá / Nguyễn Thị Thái (ch.b.), Nguyễn Tiến Thành, Nguyễn Thị Nhung.....- H : Thể thao và du lịch, 2019.- 159tr.; 19cm

Tóm tắt: Trình bày đối tượng của mỹ học, tiến trình lịch sử mỹ học, một số nét về mỹ học phương đông, khách thể thẩm mỹ, chủ thể thẩm mỹ, nghệ thuật, nghệ sĩ và vấn đề giáo dục thẩm mỹ cho con người

Kí hiệu kho:

Đ.029009-Đ.029013

Kí hiệu phân loại: 111.85

15. Trần Đình Tuấn. Tham vấn tâm lý cá nhân và gia đình/ Trần Đình Tuấn.- H. : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2018.- 379tr.; 24cm

Tóm tắt: Trình bày những nội dung cơ bản về các trường phái cũng như quá trình tham vấn tâm lý cá nhân và tham vấn tâm lý gia đình

Kí hiệu kho:

Đ.028727-Đ.028729

Kí hiệu phân loại: 158

16. Trương Thị Khánh Hà. Giáo trình Tâm lý học phát triển.- Tái bản lần thứ nhất.- H. : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2019.- 323 tr.; 24 cm .- Thư mục: tr. 315-323

Tóm tắt: Những vấn đề chung của tâm lý học phát triển. Nghiên cứu đối tượng, các quan điểm về lí thuyết, bản chất của sự phát triển tâm lí con người; các giai đoạn phát triển tâm lý trẻ em, thanh thiếu niên, tuổi trưởng thành, trung niên và người cao tuổi

Kí hiệu kho:

Đ.028510-Đ.028511; Đ.028521

Kí hiệu phân loại: 155.0711

17. Vũ Thanh Mai. Giáo trình thể dục thẩm mỹ: Giáo trình dùng cho sinh viên thể dục thể thao / Vũ Thanh Mai (ch.b.), Đinh Khánh Thu, Phạm Tuấn Dũng.- H. : Thể dục thể thao, 2014.- 311tr. : hình vẽ, bảng; 21cm

Tóm tắt: Khái niệm, đặc điểm và tác dụng của môn học thể dục thẩm mỹ; Các bài tập thể dục thẩm mỹ; Đặc điểm, các nguyên tắc và phương pháp giảng dạy, luyện tập và biên soạn môn thể dục thẩm mỹ; Vấn đề dinh dưỡng cho phụ nữ luyện tập thể thao...

Kí hiệu kho:

Đ.028634-Đ.028636

Kí hiệu phân loại: 158.9

2. TÔN GIÁO

18. Nguyễn Lang. Việt Nam phật giáo sử luận/ Nguyễn Lang.- H. : Hồng Đức, 2019.- 388tr.; 24cm

T.1

Tóm tắt: Lịch sử du nhập của Phật giáo vào Việt Nam. Trung tâm Phật giáo Luy Lâu, các thiền phái Tỳ-ni đa lưu, vô ngôn thông, thảo đường, yên tử. Tổng quan về Phật giáo thời Lý (1010-1225) và thời Trần

Kí hiệu kho:

Đ.028713

Kí hiệu phân loại: 294.3

19. Nguyễn Lang. Việt Nam phật giáo sử luận/ Nguyễn Lang.- H. : Hồng Đức, 2019.- 264tr.; 24cm

T.2

Tóm tắt: Sinh hoạt của các tín đồ đạo phật. Đạo phật trong nho học, sức sáng tạo của phật tử, sự phục hưng của các môn phái. Mối quan hệ giữa lý học và phật giáo. Các danh tăng thời Nguyễn

Kí hiệu kho:

Đ.028712

Kí hiệu phân loại: 294.3

20. Nguyễn Lang. Việt Nam phật giáo sử luận/ Nguyễn Lang.- H. : Hồng Đức, 2019.- 392tr.; 24cm

T.3

Tóm tắt: Công cuộc chấn hưng Phật Giáo (1930 - 1945) và cuộc vận động ở Nam Kỳ. Tình hình phật giáo ở Trung Kỳ và Bắc Kỳ. Phật học sau cách mạng tháng tám. Hoạt động của trung tâm (Ân Quang, xá lợi, Từ Đàm, Linh Quang, Quán sứ). Vai trò của Phật giáo trong cuộc chiến đấu chống chế độ Ngô Đình Diệm

Kí hiệu kho:

Đ.028711

Kí hiệu phân loại: 294.3

3. KHOA HỌC XÃ HỘI

21. Ảnh hưởng của Internet đối với thanh niên Hà Nội/ Bùi Hoài Sơn.- H. : Khoa học xã hội, 2006.- 196tr.; 21cm

Tóm tắt: Giới thiệu những nghiên cứu ảnh hưởng của Internet với giới trẻ và dự đoán phát triển Internet ở bối cảnh xã hội Việt Nam trong tương lai

Kí hiệu kho:

Đ.028451-Đ.028454

Kí hiệu phân loại: 302.2308

22. Bảo tồn và phát huy lễ hội cổ truyền trong xã hội Việt Nam đương đại: Trường hợp hội Gióng / Phan An, Nguyễn Lâm Tuấn Anh, Bùi Công Ba.....- H. : Văn hóa thông tin, 2012.- 878tr. : 16tr. ảnh; 24cm

Tóm tắt: Đề cập đến nhiều vấn đề của lễ hội cổ truyền, trong đó có đền Gióng với các nội dung: Lý thuyết, phương pháp tiếp cận nghiên cứu lễ hội; Sự thay đổi của lễ hội cổ truyền trong xã hội đương đại; Nghiên cứu trường hợp hội Gióng; Quản lý lễ hội và phát triển du lịch; Bảo tồn và phát huy lễ hội cổ truyền trong xã hội đương đại; Nghiên cứu các trường hợp lễ hội ở Việt Nam và thế giới

Kí hiệu kho:

Đ.028475-Đ.028479

Kí hiệu phân loại: 394.269597

23. Barker, Chris. Nghiên cứu văn hoá: Lý thuyết và thực hành / Chris Barker ; Đặng Tuyết Anh dịch ; H.đ.: Nguyễn Thị Hiền, Hoàng Thị Tuyền..- H. : Văn hoá Thông tin, 2011.- 710tr. : hình vẽ, ảnh; 24cm

Tóm tắt: Văn hoá và nghiên cứu văn hoá. Bối cảnh thay đổi của nghiên cứu văn hoá và những vấn đề cụ thể của nghiên cứu văn hoá như: tính chủ thể và bản sắc, tính sắc tộc, chủng tộc và dân tộc, tính dục, tính chủ thể và sự thể hiện...

Kí hiệu kho:

Đ.028429-Đ.028433

Kí hiệu phân loại: 306

24. Bùi Chí Bền. Hội Gióng ở đền Phù Đổng và đền Sóc/ Các tác giả liên quan.- H. : Thế giới, 2010.- 710tr.; 21cm

Tóm tắt: Giới thiệu về truyền thuyết Thánh Gióng, khu di tích đền Sóc và diễn trình lễ hội Gióng ở Sóc Sơn trong các ngày mồng 6, mồng 7, mồng 8 tháng giêng hàng năm

Kí hiệu kho:

Đ.028483-Đ.028487

Kí hiệu phân loại: 394.59731

25. Bùi Hoài Sơn. Dự luận xã hội/ Bùi Hoài Sơn.- H. : Văn hóa thông tin, 2006.- 300tr.; 21cm

Tóm tắt: Những khái niệm liên quan và quan niệm về dự luận xã hội. Cơ sở hình thành, bản chất, cơ chế hình thành, các chức năng, các dạng và sự vận hành của dự luận xã hội. Một số đặc điểm dự luận xã hội trong bối cảnh Việt Nam

Kí hiệu kho:

Đ.028446-Đ.028450

Kí hiệu phân loại: 302

26. Bùi Quang Thanh. Văn hoá dân gian Việt Nam - một cách tiếp cận/ Bùi Quang Thanh.- H. : Khoa học xã hội, 2008.- 413tr.; 21cm

Tóm tắt: Tổng hợp các công trình nghiên cứu về văn hoá dân gian Việt Nam đã được công bố trên các tạp chí khoa học chuyên ngành, như: các thể loại văn học dân gian, phong tục, tập quán, văn nghệ dân gian...

Kí hiệu kho:

Đ.028335-Đ.028336

Kí hiệu phân loại: 398.09597

27. Cao Đức Hải. Quản lý dự án văn hóa nghệ thuật: Giáo trình dành cho Sinh viên Đại học và Cao đẳng ngành Quản lý văn hóa, trường đại học văn hóa Hà Nội / Cao Đức Hải ch.b.; Lê Ngọc Thủy.- H. : Lao động, 2014.- 154tr.; 24cm

Tóm tắt: Giới thiệu những kiến thức cơ bản về xây dựng và quản lý dự án văn hóa nghệ thuật: phân tích bối cảnh, nắm bắt nhu cầu, xác định vấn đề và giải pháp khắc phục khó khăn của một tổ chức, hình thành ý tưởng sáng tạo mới, viết bản đề xuất dự án, lên kế hoạch và quản lý thực hiện một dự án.

Kí hiệu kho:

Đ.028275-Đ.028280

Kí hiệu phân loại: 306.4

28. Cao Đức Hải. Quản lý lễ hội và sự kiện: Giáo trình dành cho sinh viên đại học và cao đẳng ngành Quản lý văn hoá / Cao Đức Hải (ch.b.), Nguyễn Khánh Ngọc.- Tái bản lần thứ 1 có sửa chữa, bổ sung.- H. : Lao động, 2019.- 190tr. : hình vẽ, bảng; 24cm

Tóm tắt: Cung cấp những kiến thức cơ bản về quản lý lễ hội và sự kiện. Phân tích các khía cạnh của việc quản lý lễ hội truyền thống phù hợp với chính sách văn hoá Việt Nam. Trình bày qui trình quản lý một dự án tổ chức lễ hội và sự kiện, tập trung vào các lễ hội và sự kiện đặc biệt

Kí hiệu kho:

Đ.028284-Đ.028286

Kí hiệu phân loại: 394.26

29. Châu Ngọc Vĩnh. Xây dựng đời sống văn hóa trên địa bàn huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam.: Luận văn thạc sĩ / Châu Ngọc Vĩnh, Nguyễn Thị Thục.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2020.- 138tr. : ảnh; 30cm

Tóm tắt: Lý luận chung về xây dựng đời sống văn hóa và khái quát về huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam. Thực trạng công tác xây dựng đời sống văn hóa và những giải pháp nâng cao chất lượng công tác xây dựng đời sống văn hóa trên địa bàn huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam.

Kí hiệu kho:

Đ.028254

Kí hiệu phân loại: 306.59752

30. Chính sách, cơ chế tài chính hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và hoạt động khởi nghiệp/ Bộ Tài Chính.- H. : Tài chính, 2020.- 508tr.; 21cm

Kí hiệu kho:

Đ.028789-Đ.028793

Kí hiệu phân loại: 343.597

31. Dương Thị Phương. Xây dựng đời sống văn hóa trên địa bàn xã Thiệu Dương, thành phố Thanh Hóa.: Luận văn thạc sĩ / Dương Thị Phương, Võ Hồng Hải.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2019.- 133tr.; 30cm

Tóm tắt: Giới thiệu lý luận chung về xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở và tổng quan về xã Thiệu Dương, thực trạng công tác xây dựng đời sống văn hóa và những giải pháp nâng cao hiệu quả xây dựng đời sống văn hóa trên địa bàn xã Thiệu Dương, thành phố Thanh Hóa.

Kí hiệu kho:

Đ.028206

Kí hiệu phân loại: 353.70959741

32. Đào Thị Thanh Liên. Quản lý hoạt động truyền thông về di sản văn hóa tại Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hóa: Luận văn thạc sĩ / Đào Thị Thanh Liên, Lê Thị Thảo.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2019.- 140tr. : ảnh; 30cm

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý luận và thực tiễn về quản lý hoạt động truyền thông về di sản văn hóa, tổng quan về Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hóa, thực trạng và những định hướng, giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động truyền thông di sản văn hóa tại Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hóa.

Kí hiệu kho:

Đ.028199

Kí hiệu phân loại: 353.759741

33. Đặng Hoài Giang. Biến đổi không gian văn hoá buôn làng Ê Đê ở Buôn Ma Thuột từ sau 1975 đến nay/ Đặng Hoài Giang.- H. : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2019.- 291tr. : Minh họa; 21cm

Tóm tắt: Tình hình nghiên cứu và lí luận về không gian văn hoá buôn làng. Cộng đồng và không gian buôn làng Ê Đê. Quá trình biến đổi cấu trúc không gian văn hoá buôn làng Ê Đê. Xu hướng và vấn đề đặt ra từ quá trình biến đổi không gian văn hoá buôn làng Ê Đê

Kí hiệu kho:

Đ.028380; Đ.028455

Kí hiệu phân loại: 303.4089

34. Đặng Hồng Phương. Giáo trình lý luận và phương pháp giáo dục thể chất cho trẻ em lứa tuổi mầm non/ Đặng Hồng Phương.- H. : Đại học sư phạm, 2020.- 279 tr.; 24 cm .- Tr.278-279

Tóm tắt: Trình bày đối tượng và phương pháp nghiên cứu giáo dục thể chất, sự phát triển hệ thống giáo dục, nhiệm vụ và nội dung giáo dục thể chất cho trẻ mầm non. Phương pháp, hình thức, phương tiện, tổ chức giáo dục thể chất cho trẻ mầm non

Kí hiệu kho:

Đ.028540-Đ.028544

Kí hiệu phân loại: 372.21

35. Đặng Thị Ánh Tuyết. Quản lý di sản văn hóa người Cadong ở huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam: Luận văn thạc sĩ / Đặng Thị Ánh Tuyết, Nguyễn Minh Khang.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2020.- 112tr. : ảnh; 30cm

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý luận và tổng quan về di sản văn hóa người Cadong ở huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam. Thực trạng quản lý di sản văn hóa của người Cadong và giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý di sản văn hóa người Cadong ở huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam.

Kí hiệu kho:

Đ.028257

Kí hiệu phân loại: 306.0959752

36. Đặng Thị Phương An. Tục chơi điều trong phát triển cộng đồng ở Đồng bằng Bắc Bộ/ Đặng Thị Phương An.- H. : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2020.- 339tr. : minh hoạ; 21cm

Tóm tắt: Cung cấp những kiến thức về tục chơi điều ở Đồng bằng Bắc Bộ, về phương pháp đánh giá khả năng phát triển cộng đồng từ nguồn lực của một di sản, về cách thức bảo tồn giá trị một di sản văn hóa phi vật thể của cộng đồng, trong cộng đồng và dựa vào cộng đồng.

Kí hiệu kho:

Đ.028378-Đ.028379

Kí hiệu phân loại: 394.3095973

37. Đặng Văn Tin. Đảng Cộng sản Việt Nam chịu trách nhiệm trước nhân dân về những quyết định của mình giai đoạn hiện nay/ Đặng Văn Tin, Trần Khắc Việt..- H. : Lý luận chính trị, 2019.- 245tr.; 21cm

Tóm tắt: Trình bày những vấn đề cơ sở lý luận và thực tiễn việc Đảng Cộng sản Việt Nam chịu trách nhiệm trước nhân dân về những quyết định của mình trong giai đoạn hiện nay; thực trạng, nguyên nhân và những vấn đề đặt ra; những yêu cầu và một số giải pháp chủ yếu đề cao trách nhiệm của Đảng Cộng sản Việt Nam trước nhân dân về những quyết định của mình đến năm 2030

Kí hiệu kho:

Đ.028842-Đ.028843

Kí hiệu phân loại: 324.2597075

38. Đặng Việt Bích. Tìm hiểu văn hoá Việt Nam: Tập tiểu luận / Đặng Việt Bích.- H. : Văn hoá Thông tin, 2011.- 433tr.

Tóm tắt: Gồm các bài tiểu luận về văn hoá Việt Nam trong nhiều vấn đề: văn học dân gian, lễ hội, phong tục thờ cúng, bảo tồn và phát triển văn hoá văn học của tất cả các dân tộc trên toàn quốc, những sự kiện lịch sử dân tộc trong thơ văn, phát huy văn hoá công chiêng... Vấn đề văn hoá và phát triển cùng những ý kiến về bảo tồn, phát huy các giá trị di tích lịch sử văn hoá - cách mạng tiêu biểu của thủ đô Hà Nội

Kí hiệu kho:

Đ.028330-Đ.028334

Kí hiệu phân loại: 306.09597

39. Đinh Thị Vân Anh. Quản lý nhà nước đối với thị trường băng đĩa - Nghiên cứu lý luận và thực tiễn: Chuyên khảo / Đinh Thị Vân Anh (ch.b.), Lê Thị Phương Nga, Đỗ Quang Minh.- H. : Trường đại học Văn hoá Hà Nội, 2005.- 236tr.; 21cm

Tóm tắt: Giới thiệu về thị trường băng đĩa và quản lý nhà nước đối với thị trường băng đĩa trong nền kinh tế thị trường. Nêu lên thực trạng thị trường băng đĩa Việt Nam, thực trạng và nguyên nhân tình hình quản lý nhà nước đối với thị trường băng đĩa hiện nay. Kiến nghị một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với thị trường băng đĩa

Kí hiệu kho:

Đ.028573-Đ.028575

Kí hiệu phân loại: 384.55068

40. Đinh Văn Thanh. Giáo trình luật dân sự Việt Nam/ Đinh Văn Thanh, Nguyễn Minh Tuấn (ch.b.), Vũ Thị Hồng Yến.....- H. : Công an nhân dân, 2018.- 354tr.; 22cm

T.1

Tóm tắt: Trình bày khái niệm về luật dân sự Việt Nam, quan hệ pháp luật dân sự, giao dịch dân sự, đại diện, thời hạn và thời hiệu, quyền sở hữu và quyền thừa kế

Kí hiệu kho:

Đ.028894-Đ.028896

Kí hiệu phân loại: 349.597

41. Đinh Văn Thanh. Giáo trình luật dân sự Việt/ Đinh Văn Thanh, Nguyễn Minh Tuấn (ch.b.), Trần Thị Huệ.....- H. : Công an nhân dân, 2018.- 367tr.; 22cm

T.2

Tóm tắt: Trình bày những vấn đề cơ bản của Bộ luật dân sự Việt Nam năm 2015: Khái niệm chung về nghĩa vụ; xác lập, thực hiện, chấm dứt nghĩa vụ dân sự và trách nhiệm dân sự; quy định chung về các biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ; về hợp đồng; các hợp đồng chuyển quyền sở hữu tài sản; hợp đồng có đối tượng là công việc; nghĩa vụ ngoài hợp đồng; trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng...

Kí hiệu kho:

Đ.028897-Đ.028899

Kí hiệu phân loại: 349.597

42. Đinh Quang. Đời sống văn hoá đô thị & khu công nghiệp Việt Nam/ Đinh Quang (ch.b.), Lương Hồng Quang, Tô Duy Hợp....- H. : Văn hoá Thông tin, 2005.- 252tr. : hình vẽ; 27cm

Tóm tắt: Giới thiệu về quá trình và đặc điểm của đô thị hoá ở Việt Nam hiện nay, thực trạng văn hoá - xã hội khu vực đô thị, khu công nghiệp; Triển vọng đô thị hoá Việt Nam và bối cảnh văn hoá thế kỉ 21; Một số kết luận và khuyến nghị

Kí hiệu kho:

Đ.028420-Đ.028425

Kí hiệu phân loại: 307.76

43. Đoàn Minh Châu. Cấu trúc lễ hội đương đại/ Đoàn Minh Châu.- H. : Văn hóa thông tin, 2011.- 195tr.; 24cm

Tóm tắt: Giới thiệu cơ sở lý thuyết và phương pháp luận nghiên cứu lễ hội; cấu trúc và chức năng của lễ hội truyền thống; cấu trúc của lễ hội đương đại.

Kí hiệu kho:

Đ.028381-Đ.028385

Kí hiệu phân loại: 390.09597

44. Đoàn Thế Sĩ. Quản lý hoạt động trung tâm văn hóa - thể thao xã Tam Mỹ Đông, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.: Luận văn thạc sĩ / Đoàn Thế Sĩ, Nguyễn Thị Lan Hương.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2020.- 129tr. : ảnh; 30cm

Tóm tắt: Khái quát về cơ sở lý luận về quản lý thiết chế văn hóa và tổng quan về trung tâm văn hóa - thể thao xã Tam Mỹ Đông, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam. Luận văn cũng nêu ra thực trạng quản lý hoạt động tại trung tâm văn hóa - thể thao xã Tam Mỹ Đông, đồng thời luận văn cũng đưa ra một số giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động tại trung tâm văn hóa - thể thao xã Tam Mỹ Đông, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

Kí hiệu kho:

Đ.028267

Kí hiệu phân loại: 353.759752

45. Đoàn Thị Tố Uyên. Giáo trình xây dựng văn bản pháp luật/ Đoàn Thị Tố Uyên (ch.b.), Hoàng Minh Hà, Trần Thị Vượng, Cao Kim Oanh.- Tái bản lần thứ 4.- H. : Tư pháp, 2018.- 322tr.; 21cm

Tóm tắt: Khái quát về văn bản pháp luật. Quá trình xây dựng, ngôn ngữ sử dụng, hình thức, nội dung, kiểm tra, rà soát và xử lý văn bản pháp luật cũng như cách soạn thảo một số văn bản pháp luật điển hình

Kí hiệu kho:

Đ.028885-Đ.028887

Kí hiệu phân loại: 342.597071

46. Đoàn Văn Trường. Chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn dưới tác động của di cư lao động ở Thanh Hoá: Sách chuyên khảo / Đoàn Văn Trường.- H. : Giáo dục, 2019.- 163tr. : bảng, biểu đồ; 24cm

Tóm tắt: Phân tích, đánh giá thực trạng chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn dưới tác động của di cư lao động ở địa bàn nông thôn huyện Triệu Sơn (Thanh Hoá), từ đó đề xuất giải pháp nhằm tác động tích cực đến quá trình chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn tại địa phương

Kí hiệu kho:

Đ.028991-Đ.028995

Kí hiệu phân loại: 331.1159741

47. Đỗ Kim Hùng. Xây dựng đời sống văn hóa trên địa bàn xã Tam Hải, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam: Luận văn thạc sĩ / Đỗ Kim Hùng, Nguyễn Thị Nguyệt.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2020.- 149tr. : ảnh; 30cm

Tóm tắt: Những vấn đề chung về xây dựng đời sống văn hóa và tổng quan về xã Tam Hải, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam. Thực trạng xây dựng đời sống văn hóa và phương hướng, giải pháp nâng cao hiệu quả xây dựng đời sống văn hóa ở xã Tam Hải, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

Kí hiệu kho:

Đ.028236

Kí hiệu phân loại: 353.70959752

48. Đỗ Minh Hà. Quản lý hoạt động thể thao cơ sở trên địa bàn huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam: Luận văn thạc sĩ / Đỗ Minh Hà, Phạm Văn Liệu.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2020.- 94tr. : ảnh; 30cm

Tóm tắt: Những vấn đề lý luận về chính sách quản lý hoạt động thể thao cơ sở, thực trạng và những giải pháp nhằm quản lý hoạt động thể thao cơ sở trên địa bàn huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

Kí hiệu kho:

Đ.028246

Kí hiệu phân loại: 353.759752

49. Đỗ Thị Minh Liên. Lí luận và phương pháp hình thành biểu tượng toán học sơ đẳng cho trẻ mầm non/ Đỗ Thị Minh Liên.- In lần thứ mười ba.- H. : Đại học sư phạm, 2020.- 239 tr. : hình vẽ, bảng; 24cm .- Thư mục: tr. 237-239

Tóm tắt: Trình bày lí luận về phương pháp hình thành biểu tượng toán học sơ đẳng cho trẻ mầm non. Nội dung và phương pháp hình thành các biểu tượng số lượng, con số, phép đếm, kích thước, hình dạng, định hướng trong không gian cho trẻ mẫu giáo. Thiết bị dạy học và lập kế hoạch hình thành các biểu tượng toán học sơ đẳng trong trường mầm non

Kí hiệu kho:

Đ.028547-Đ.028550

Kí hiệu phân loại: 372.21

50. Đỗ Thị Minh Liên. Phương pháp dạy trẻ mẫu giáo định hướng thời gian/ Đỗ Thị Minh Liên.- In lần thứ 14.- H. : Đại học sư phạm, 2020.- 103tr. : hình vẽ, bảng; 21cm .- Phụ lục: tr. 102. - Thư mục: tr. 103

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lí luận, phương pháp và tiến trình dạy trẻ mẫu giáo định hướng thời gian

Kí hiệu kho:

Đ..028565-Đ..028572

Kí hiệu phân loại: 372.21

51. Hà Diệu Thu Thảo. Nâng cao hiệu quả giáo dục pháp luật cho sinh viên tại trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.: Đề tài khoa học công nghệ cấp cơ sở / Hà Diệu Thu Thảo, Bùi Đăng Thu Thủy.- Thanh Hóa : Thanh Hóa, 2020.- 102tr.; 24cm + Chuyên đề 1+2+3

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý luận và thực tiễn về giáo dục pháp luật cho sinh viên, thực trạng và định hướng, giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục pháp luật cho sinh viên tại trường Đại học Văn học, Văn hóa và Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

Kí hiệu kho:

Đ.028587

Kí hiệu phân loại: 340.071

52. Hà Tùng Long. Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt - Hành trình đến di sản nhân loại/ Hà Tùng Long, Nguyễn Thị Hiền, Từ Thị Loan... ; Tuyển chọn: Nguyễn Chí Bền.....- H. : Thế Giới, 2017.- 286tr. : ảnh; 21cm

Tóm tắt: Gồm những bài viết nghiên cứu và tìm hiểu về tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt - di sản văn hoá phi vật thể của nhân loại cũng như quá trình xây dựng bộ hồ sơ quốc gia đệ trình UNESCO công nhận di sản này

Kí hiệu kho:

Đ.028320-Đ.028324

Kí hiệu phân loại: 398.4109597

53. Hà Thị Hằng. Quản lý các thiết chế văn hóa trên địa bàn phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.: Luận văn Thạc sĩ / Hà Thị Hằng, Nguyễn Văn Dũng.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2019.- 109tr.; 30cm

Tóm tắt: Giới thiệu về cơ sở lý luận về quản lý thiết chế văn hóa, khái quát về hệ thống thiết chế văn hóa. Bên cạnh đó, luận văn cũng trình bày thực trạng về quản lý các thiết chế văn hóa và đưa ra phương hướng và giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý thiết chế văn hóa trên địa bàn phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Kí hiệu kho:

Đ.028205

Kí hiệu phân loại: 353.70959741

54. Hà Thị Thu Hương. Mối quan hệ văn hoá Tày - Việt dưới góc độ thẩm mỹ qua một số kiểu truyện kể dân gian/ Hà Thị Thu Hương.- H. : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2020.- 545tr. : bảng; 21cm

Tóm tắt: Tổng quan cơ sở lý luận và thực tiễn của việc nghiên cứu quan hệ văn hoá Tày - Việt qua truyện kể dân gian. Mối quan hệ văn hoá Tày - Việt qua khảo sát so sánh kiểu truyện người anh hùng kiến tạo thế giới, kiến tạo vũ trụ; người anh hùng văn hoá và anh hùng chiến trận chống giặc ngoại xâm

Kí hiệu kho:

Đ.028462-Đ.028463

Kí hiệu phân loại: 398.209597

55. Hoàng Anh. 300 tình huống giao tiếp sư phạm/ Hoàng Anh, Đỗ Thị Châu..- H. : Giáo dục, 2015.- 371tr.; 21cm

Tóm tắt: Giới thiệu những tình huống giao tiếp sư phạm giữa giáo viên - học sinh, giáo viên - giáo viên, giáo viên - cha mẹ học sinh, người học - người học và tình huống giao tiếp sư phạm chưa khoa học. Phân tích một số tình huống giao tiếp sư phạm hay và những mẫu chuyện về giao tiếp sư phạm

Kí hiệu kho:

Đ.028714-Đ.028716

Kí hiệu phân loại: 371.19

56. Hoàng Đình Hiến. Quản lý nhà nước về phát triển nguồn nhân lực giảng viên nghệ thuật trong các cơ sở đào tạo vùng Bắc Trung Bộ: Luận án tiến sĩ / Hoàng Đình Hiến, Nguyễn Thị Hường, Trịnh Thanh Hà.- Hà Nội : Học viện Hành chính Quốc gia Việt Nam, 2019.- 189tr. : ảnh; 30cm

Tóm tắt: Trình bày tổng quan hình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án, cơ sở khoa học quản lý nhà nước về phát triển nguồn nhân lực giảng viên nghệ thuật trong các cơ sở đào tạo, thực trạng và những phương hướng, giải pháp tăng cường quản lý nhà nước về phát triển nguồn nhân lực giảng viên nghệ thuật trong các cơ sở đào tạo vùng Bắc Trung Bộ...

Kí hiệu kho:

Đ.028440

Kí hiệu phân loại: 353.88095974

57. Hoàng Lương. Văn hoá các dân tộc vùng Tây Bắc Việt Nam: Giáo trình dùng cho sinh viên khoa Văn hoá Dân tộc thiểu số / Hoàng Lương.- H. : Trường đại học Văn hoá Hà Nội, 2005.- 301tr.; 21cm

Tóm tắt: Phân tích đặc điểm môi trường tự nhiên và những tộc người vùng Tây Bắc Việt Nam. Các dạng văn hoá vật thể và phi vật thể của các dân tộc vùng Tây Bắc. Tục lệ vòng đời của các dân tộc vùng Tây Bắc

Kí hiệu kho:

Đ.028186; Đ.028287-Đ.028288

Kí hiệu phân loại: 350.8959778

58. Hoàng Nam. Văn hoá các dân tộc vùng đông bắc Việt Nam: Giáo trình đại học / Hoàng Nam.- H. : Trường Đại học Văn hoá Hà Nội, 2004.- 240tr; 19cm .- Thư mục: tr.233-239

Tóm tắt: Giáo trình nghiên cứu các dân tộc vùng Đông bắc Việt Nam: Môi trường địa lý tự nhiên và nhân văn, kinh tế - xã hội, văn hoá phi vật thể, văn hoá vật thể,...

Kí hiệu kho:

Đ.004725-Đ.004726; Đ.028272-Đ.028274

Kí hiệu phân loại: 305. 895 978

59. Hoàng Thị Bích Hạnh. Quản lý quần thể tượng đài mẹ Việt Nam anh hùng thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam gắn với phát triển du lịch: Luận văn thạc sĩ / Hoàng Thị Bích Hạnh, Lê Thanh Hà.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2020.- 138tr. : ảnh; 30cm

Tóm tắt: Trình bày một số vấn đề lý luận về quản lý quần thể tượng đài Mẹ Việt Nam anh hùng ở thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Thực trạng quản lý quần thể tượng đài Mẹ Việt Nam anh hùng và những định hướng, giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý quần thể tượng đài Mẹ Việt Nam anh hùng ở thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

Kí hiệu kho:

Đ.028248

Kí hiệu phân loại: 353.759752

60. Hoàng Thị Minh Sơn. Giáo trình Luật tố tụng hình sự Việt Nam/ Hoàng Thị Minh Sơn (ch.b.), Phan Thị Thanh Mai, Trần Văn Độ.....- Tái bản lần thứ 15 có sửa đổi, bổ sung.- H. : Công an nhân dân, 2018.- 562tr.; 22cm

Tóm tắt: Cung cấp các kiến thức lý luận về khái niệm, nhiệm vụ và các nguyên tắc cơ bản của luật tố tụng hình sự; cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng; đánh giá và sử dụng chứng cứ, chứng minh trong tố tụng hình sự; các biện pháp ngăn chặn, biên bản, thời hạn, án phí; khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử vụ án hình sự...

Kí hiệu kho:

Đ.028920-Đ.028922

Kí hiệu phân loại: 345.597

61. Hoàng Thị Phương. Giáo trình giáo dục môi trường cho trẻ mầm non.- H. : Đại học Sư phạm.- 104 tr.; 21cm

Tóm tắt: Trình bày một số vấn đề chung về giáo dục môi trường, cơ sở khoa học của giáo dục môi trường cho trẻ mầm non và quá trình giáo dục môi trường ở trường mầm non

Kí hiệu kho:

Đ.028556-Đ.028558

Kí hiệu phân loại: 372.21

62. Hoàng Thị Phương. Giáo trình lí luận và phương pháp hướng dẫn trẻ làm quen với môi trường xung quanh/ Hoàng Thị Phương.- In lần thứ mười sáu.- H. : Đại học sư phạm, 2018.- 195 tr. : ảnh; 24cm .- Phụ lục: tr. 172-193. - Thư mục: tr. 194-195

Tóm tắt: Giới thiệu khái quát về phương pháp hướng dẫn trẻ làm quen với môi trường xung quanh. Phương pháp hướng dẫn, các hình thức tổ chức, các phương tiện hướng dẫn trẻ làm quen với môi trường xung quanh..

Kí hiệu kho:

Đ.028562-Đ.028564

Kí hiệu phân loại: 372.21

63. Hoàng Thị Phương. Giáo trình vệ sinh trẻ em: Dành cho sinh viên ngành Sư phạm Mầm non / Hoàng Thị Phương.- In lần thứ mười bảy.- H. : Đại học sư phạm, 2018.- 144 tr. : hình vẽ, bảng; 24cm .- Thư mục: tr. 143-135. - Phụ lục: tr. 135-142

Tóm tắt: Trình bày đối tượng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu vệ sinh trẻ em; những kiến thức cơ bản về vệ sinh học; các giai đoạn lứa tuổi sức khoẻ và phát triển thể chất của trẻ em; vệ sinh các cơ quan và hệ cơ quan; tổ chức vệ sinh trong giáo dục thể chất, vệ sinh quần áo; giáo dục thói quen vệ sinh cho trẻ em và tổ chức vệ sinh môi trường

Kí hiệu kho:

Đ.028559-Đ.028561

Kí hiệu phân loại: 372.210711

64. Kristin G, Leslie White. Văn hoá học những phương pháp nghiên cứu/ Leslie White, Kristin G. Esterberg, Alan Dundes... ; Dịch: Bùi Lưu Phi Khanh (h.đ.)... ; Trương Huyền Chi tuyển chọn, h.đ...- H. : Thế giới, 2016.- 559tr.

Tóm tắt: Tuyển chọn một số công trình nghiên cứu văn hoá của các nhà khoa học nước ngoài về: Văn hoá học; nghiên cứu xã hội là gì? một số vấn đề quan tâm về lý luận và thực tiễn; cấu trúc luận và văn hoá dân gian; dân tộc học và văn hoá vật chất...

Kí hiệu kho:

Đ.028337-Đ.028338

Kí hiệu phân loại: 306.0721

65. Lã Thị Bắc Lý. Giáo dục hoà nhập trẻ khuyết tật lứa tuổi mầm non/ Bùi Thị Lâm, Hoàng Thị Nho

Hoàng Thị Nho

Bùi Thị Lâm ;

Hoàng Thị Nho

Bùi Thị Lâm. Hoàng Thị Nho.- Tái bản có chỉnh lí, bổ sung.- H. : Đại học sư phạm, 2018.- 136 tr.; 21cm .- Phụ lục: tr. 114-136

Tóm tắt: Trình bày những vấn đề cơ bản về trẻ khuyết tật lứa tuổi mầm non. Các mô hình giáo dục hoà nhập và hỗ trợ trẻ khuyết tật trong các trường hợp: Khiếm thính, khiếm thị, khuyết tật trí tuệ, khuyết tật ngôn ngữ, khuyết tật vận động và hỗ trợ trẻ tự kỉ

Kí hiệu kho:

Đ.028516-Đ.028520

Kí hiệu phân loại: 372.21

66. Lê Hồng Tuấn. Xây dựng đời sống văn hóa trên địa bàn xã Hoàng Long, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.: Luận văn Thạc sĩ / Lê Hồng Tuấn.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2019.- 129tr.; 30cm

Tóm tắt: Những lý luận chung về xây dựng đời sống văn hóa, tổng quan về xã Hoàng Long, thực trạng, phương hướng và những giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động xây dựng đời sống văn hóa cơ sở ở xã Hoàng Long.

Kí hiệu kho:

Đ.028222

Kí hiệu phân loại: 353.70959741

67. Lê Mai Anh. Giáo trình Luật Quốc tế/ Lê Mai Anh (ch.b.), Hoàng Ly Anh, Hoàng Phước Hiệp.....- Tái bản lần thứ 21.- H. : Công an nhân dân, 2019.- 511tr.; 22cm

Tóm tắt: Trình bày khái niệm, lịch sử phát triển và nguồn gốc của luật quốc tế. Các nguyên tắc cơ bản của luật quốc tế và chủ thể của luật quốc tế. Giới thiệu các ngành luật thuộc hệ thống pháp luật quốc tế như luật điều ước quốc tế, luật biển quốc tế, luật hàng không quốc tế, luật tổ chức quốc tế, luật ngoại giao và lãnh sự...

Kí hiệu kho:

Đ.028911-Đ.028913

Kí hiệu phân loại: 341.071

68. Lê Minh Đức. Quản lý kinh doanh dịch vụ văn hóa trên địa bàn huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.: Luận văn thạc sĩ / Lê Minh Đức, Lê Văn Tạo.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2019; 30cm

Tóm tắt: Trình bày về cơ sở lý luận về quản lý kinh doanh dịch vụ văn hóa, tổng quan hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa trên địa bàn huyện Thọ Xuân. Bên cạnh đó, luận văn cũng nêu ra các thực trạng và đồng thời đưa ra những định hướng và giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý kinh doanh dịch vụ văn hóa trên địa bàn huyện Thọ Xuân.

Kí hiệu kho:

Đ.028203

Kí hiệu phân loại: 353.759741

69. Lê Minh Tâm. Giáo trình lịch sử nhà nước và pháp luật Việt Nam/ Lê Minh Tâm, Vũ Thị Nga (ch.b.), Vũ Thị Yến.....- Tái bản có sửa đổi, bổ sung.- H. : Công an nhân dân, 2017.- 539tr.; 22cm

Tóm tắt: Trình bày khái quát quá trình hình thành nhà nước và pháp luật Việt Nam: nhà nước Văn Lang - Âu Lạc, các triều đại phong kiến, thời Pháp thuộc, sau cách mạng tháng Tám đến thời kì đổi mới

Kí hiệu kho:

Đ.028859-Đ.028861

Kí hiệu phân loại: 320.109597

70. Lê Ngọc Thắng. Chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước Việt Nam: Giáo trình dùng cho sinh viên đại học và cao đẳng các ngành Khoa học Xã hội và Nhân văn / Lê Ngọc Thắng.- H. : Trường đại học Văn hoá Hà Nội, 2005.- 383tr.; 21cm

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý luận của chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước ta, quan điểm của Đảng và Nhà nước ta về vấn đề dân tộc và chính sách dân tộc, cơ sở xây dựng chính sách dân tộc, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước qua các thời kỳ (từ 1945 đến nay)

Kí hiệu kho:

Đ.028298-Đ.028300

Kí hiệu phân loại: 305.8009597

71. Lê Ngọc Thắng. Văn hoá các dân tộc thiểu số vùng Nam bộ Việt Nam: Giáo trình dành cho sinh viên đại học và cao đẳng ngành Văn hoá Dân tộc thiểu số / Lê Ngọc Thắng.- H. : Đại học Quốc gia Hà Nội,, 2009.- 290tr. : ảnh, bảng; 21cm

Tóm tắt: Giới thiệu chung về môi trường tự nhiên, quá trình hình thành lịch sử, xã hội, hoạt động kinh tế các dân tộc vùng Nam bộ. Nghiên cứu, giới thiệu những biểu hiện của các giá trị văn hoá vật thể, phi vật thể và việc bảo tồn, phát huy giá trị văn hoá của các dân tộc thiểu số vùng Nam bộ

Kí hiệu kho:

Đ.028501-Đ.028503

Kí hiệu phân loại: 305.895

72. Lê Quốc Lý. Kinh tế tư nhân ở Việt Nam trong 30 năm đổi mới (1986 - 2016)/ Lê Quốc Lý (ch.b.), Tạ Văn Nam, Lê Quốc.....- H. : Lý luận chính trị, 2019.- 326tr.; 21cm

Tóm tắt: Trình bày những vấn đề lý luận về kinh tế tư nhân, thực trạng phát triển kinh tế tư nhân qua 30 năm đổi mới (1986-2016) và một số giải pháp phát triển kinh tế tư nhân ở Việt Nam trong thời gian tới

Kí hiệu kho:

Đ.028851-Đ.028852

Kí hiệu phân loại: 338.9597

73. Lê Sĩ An. Quản lý di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn xã Hoàng Quang, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa: Luận văn thạc sĩ / Lê Sĩ An, Phạm Văn Tuấn.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2019.- 126tr.; 30cm

Tóm tắt: Luận văn khái quát cơ sở lý luận về quản lý di tích lịch sử - văn hóa và tổng quan hệ thống di tích ở xã Hoàng Quang. Bên cạnh đó, luận văn cũng nêu ra các thực trạng công tác quản lý di tích lịch sử - văn hóa ở xã Hoàng Quang và những giải pháp nâng cao công tác quản lý di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn xã Hoàng Quang, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Kí hiệu kho:

Đ.028217

Kí hiệu phân loại: 353.759741

74. Lê Thái Dũng. Biên giới quốc gia trên biển và quy chế pháp lý của các vùng biển Việt Nam/ Lê Thái Dũng.- H. : Hồng Đức, 2020.- 219; 21cm

Kí hiệu kho:

Đ.028737-Đ.028739

Kí hiệu phân loại: 320.1597

75. Lê Thái Dũng. Những điều cần biết về Luật Biển Quốc tế và Luật Biển Việt Nam/ Lê Thái Dũng b.s.- H. : Hồng Đức, 2020.- 219tr.; 21cm

Tóm tắt: Gồm các câu hỏi đáp tập trung khai thác các nội dung quan trọng Công ước luật Biển năm 1982 và Luật Biển Việt Nam năm 2012

Kí hiệu kho:

Đ.028740-Đ.028741

Kí hiệu phân loại: 343.09597

76. Lê Thanh Thủy. Phương pháp tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non/ Lê Thanh Thủy.-
H. : Đại học sư phạm, 2020.- 269 tr. : bảng, tranh vẽ; 21cm .- Phụ lục tranh: tr. 263-268

Tóm tắt: Trình bày đặc điểm hình thành phát triển hoạt động tạo hình của trẻ lứa tuổi mầm non. Vai trò, mục đích, nhiệm vụ, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức và cách tổ chức hoạt động vẽ, nặn, xếp dán tranh, chấp ghép... trong trường mầm non

Kí hiệu kho:

Đ.028512-Đ.028515

Kí hiệu phân loại: 372.5

77. Lê Thí Dũng. Chủ quyền biển đảo Việt Nam xưa và nay/ Lê Thí Dũng.- H. : Hồng Đức, 2020.-
215tr.; 21cm

Tóm tắt: Gồm nhiều bài viết khác nhau cung cấp cho bạn đọc hình ảnh người Việt vượt qua bão tố phong ba, trải qua đầu sóng ngọn gió nhưng vẫn kiên cường bám trụ, vững vàng tay chèo, tay lái để cầm ngọn cờ chủ quyền trên các hải đảo xa xôi, quản lý bảo vệ vùng biển giàu có của mình.

Kí hiệu kho:

Đ.028734-Đ.028736

Kí hiệu phân loại: 320.1597

78. Lê Thị Ánh Trúc. Xây dựng đời sống văn hóa trên địa bàn xã Tam Hòa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.: Luận văn thạc sĩ / Lê Thị Ánh Trúc, Võ Hồng Hải.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2020.- 153tr. : ảnh; 30cm

Tóm tắt: Cơ sở lý luận và tổng quan về đời sống văn hóa xã Tam Hòa, thực trạng công tác xây dựng đời sống văn hóa và những định hướng, giải pháp xây dựng đời sống văn hóa trên địa bàn xã Tam Hòa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

Kí hiệu kho:

Đ.028237

Kí hiệu phân loại: 353.70959752

79. Lê Thị Hằng. Quản lý di tích Thái Miếu nhà Hậu Lê phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa: Luận văn thạc sĩ / Lê Thị Hằng, Hoàng Bá Tường.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2020.- 155tr. : ảnh; 30cm

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý luận về quản lý di tích và tổng quan về di tích Thái Miếu nhà Hậu Lê, thực trạng và những phương hướng, giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý di tích Thái Miếu nhà Hậu Lê phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Kí hiệu kho:

Đ.028253

Kí hiệu phân loại: 353.759741

80. Lê Thị Hồng An. 10 năm thực hiện công ước bảo vệ di sản văn hoá phi vật thể của UNESCO : Bài học kinh nghiệm và định hướng tương lai: Kỷ yếu Hội thảo Khoa học quốc tế / Lê Thị Hồng An, Augustus B. Ajibola, Phan Phương Anh.- H. : Khoa học và Kỹ thuật, 2014.- 699tr. : ảnh màu; 24cm

Tóm tắt: Vai trò của UNESCO và tầm quan trọng của Công ước về Bảo vệ di sản văn hoá phi vật thể năm 2003 của UNESCO đối với công cuộc bảo tồn và phát huy di sản văn hoá phi vật thể ở Việt Nam. Trao đổi kinh nghiệm về bảo vệ di sản, thúc đẩy sự giao lưu, hợp tác giữa các nước tham gia thực hiện Công ước. Đánh giá, tổng kết quá trình 10 năm thực hiện Công ước 2003 của Việt Nam...

Kí hiệu kho:

Đ.028491-Đ.028495

Kí hiệu phân loại: 390.09597

81. Lê Thị Hương. Giải pháp nâng cao kỹ năng giao tiếp cho sinh viên ngành quản trị khách sạn trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.: Đề tài khoa học công nghệ cấp cơ sở / Lê Thị Hương, Lê Bá Thành, Mai Thị Thúy An.- Thanh Hóa : Thanh Hóa, 2020.- 85tr.; 24cm + Chuyên đề 1+2+3

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý thuyết về giao tiếp; thực trạng kỹ năng giao tiếp của sinh viên khoa Quản trị khách sạn và giải pháp nâng cao kỹ năng giao tiếp cho sinh viên khoa Quản trị khách sạn trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

Kí hiệu kho:

Đ.028593

Kí hiệu phân loại: 302.2

82. Lê Thị Hương. Quản lý di tích lịch sử đền thờ Nguyễn Chích xã Đông Ninh, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa: Luận văn thạc sĩ / Lê Thị Hương, Lê Thị Thảo.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2020.- 116tr. : ảnh; 30cm

Tóm tắt: Trình bày lý luận về quản lý di tích và tổng quan về di tích đền thờ Nguyễn Chích, thực trạng quản lý di tích lịch sử - văn hóa đền thờ Nguyễn Chích và những phương hướng, giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý di tích lịch sử - văn hóa đền thờ Nguyễn Chính trong giai đoạn hiện nay.

Kí hiệu kho:

Đ.028264

Kí hiệu phân loại: 353.759741

83. Lê Thị Lan. Tác động của các nhân tố tới quyết định đầu tư của các doanh nghiệp vào khu kinh tế Nghi Sơn, Thanh Hoá/ Lê Thị Lan, Nguyễn Thị Hồng Lê, Trần Tiến.- H. : Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, 2019.- 167tr. : minh họa; 21cm

Tóm tắt: Tổng quan về khu kinh tế (KKT), các lý thuyết về quyết định đầu tư, các nhân tố tác động đến quyết định đầu tư của các doanh nghiệp vào KKT. Trình bày sự hình thành và phát triển của các KKT Việt Nam nói chung và KKT Nghi Sơn nói riêng; các nhân tố tác động tới quyết định đầu tư vào KKT Nghi Sơn; một số giải pháp thúc đẩy doanh nghiệp quyết định đầu tư vào KKT Nghi Sơn

Kí hiệu kho:

Đ.028971-Đ.028975

Kí hiệu phân loại: 332.659741

84. Lê Thị Lệ. Sự phát triển các khu công nghiệp vùng Bắc Trung Bộ - Thực trạng và giải pháp/ Lê Thị Lệ.- H. : Chính trị Quốc gia, 2016.- 281tr. : bảng; 21cm

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý luận và thực tiễn về phát triển khu công nghiệp. Các nhân tố ảnh hưởng đến sự hình thành và phát triển các khu công nghiệp vùng Bắc Trung Bộ. Phân tích hiện trạng và đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển các khu công nghiệp ở vùng Bắc Trung Bộ đến năm 2020

Kí hiệu kho:

Đ.028986-Đ.028990

Kí hiệu phân loại: 338.6

85. Lê Thị Phúc. Xây dựng đời sống văn hóa tại các khu đô thị mới trên địa bàn thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa: Luận văn thạc sĩ / Lê Thị Phúc, Nguyễn Thị Thục.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2019.- 144tr.; 30cm

Tóm tắt: Cơ sở lý thuyết về xây dựng đời sống văn hóa và tổng quan về các khu đô thị mới trên địa bàn thành phố Thanh Hóa. Luận văn cũng nêu ra các thực trạng xây dựng đời sống văn hóa ở các khu đô thị và những giải pháp nâng cao hiệu quả xây dựng đời sống văn hóa tại khu đô thị mới trên địa bàn thành phố Thanh Hóa.

Kí hiệu kho:

Đ.028225

Kí hiệu phân loại: 306.59741

86. Lê Thị Thảo Linh. Giải pháp nâng cao chất lượng thực tế, thực tập cho sinh viên ngành Quản lý nhà nước tại trường Đại học Văn học, Văn hóa và Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.: Đề tài khoa học công nghệ cấp cơ sở / Lê Thị Thảo Linh, Nguyễn Thị Lan Anh.- Thanh Hóa : Thanh Hóa, 2020.- 115tr.; 24cm + Chuyên đề 1+2+3

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý luận và thực tiễn của đề tài; thực trạng thực tế, thực tập cho sinh viên ngành quản lý nhà nước và mục tiêu, giải pháp nhằm nâng cao chất lượng thực tế, thực tập cho sinh viên đại học ngành Quản lý nhà nước tại trường Đại học Văn học, Văn hóa và Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

Kí hiệu kho:

Đ.028591

Kí hiệu phân loại: 378.1

87. Lê Thị Thu Hồng. Góp phần tìm hiểu di sản đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh/ Lê Thị Thu Hồng.- H. : Đại học quốc gia Hà Nội, 2019.- 642tr.; 21cm

Tóm tắt: Tập hợp các bài viết về tư tưởng đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh. Tư tưởng đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh trong các tác phẩm lý luận đặc sắc. Nêu những luận điểm, tác phẩm, bài viết về đạo đức và phong cách của Hồ Chí Minh

Kí hiệu kho:

Đ.028838-Đ.028839

Kí hiệu phân loại: 335.4346

88. Lê Thị Thu Trang. Giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy các tác phẩm Aria cho hệ Đại học thanh nhạc tại trường Đại học Văn học, Văn hóa và Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.: Đề tài khoa học công nghệ cấp cơ sở / Lê Thị Thu Trang, Phạm Ngọc Đĩnh, Bùi Thị Thu.- Thanh Hóa : Thanh Hóa, 2020.- 228tr.; 24cm + Chuyên đề 1+2+3

Tóm tắt: Giới thiệu tổng quan về Aria trong đào tạo thanh nhạc; thực trạng giảng dạy các tác phẩm Aria cho sinh viên thanh nhạc và những giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy các tác phẩm Aria tại khoa Âm nhạc trường Đại học Văn học, Văn hóa và Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

Kí hiệu kho:

Đ.028592

Kí hiệu phân loại: 378.159741

89. Lê Thùy Dung. Hoạt động hỗ trợ lưu học sinh Lào tại khoa Văn hóa Thông tin trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.: Đề tài khoa học công nghệ cấp cơ sở / Lê Thùy Dung, Đoàn Văn Trường, Mai Thúy An.- Thanh Hóa : Thanh Hóa, 2020.- 83tr.; 24cm + Chuyên đề 1+2+3

Tóm tắt: Trình bày những vấn đề cơ sở lý luận và thực tiễn trong hoạt động hỗ trợ lưu học sinh Lào; những thực trạng và giải pháp tổ chức các hoạt động hỗ trợ lưu học sinh Lào tại khoa Văn hóa - Thông tin trong học tập và nghiên cứu khoa học tại trường Đại học Văn học, Văn hóa và Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

Kí hiệu kho:

Đ.028589

Kí hiệu phân loại: 370.1160959741

90. Lê Văn Thiệu. Quản lý di sản văn hóa trên địa bàn xã Vĩnh Hùng, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa: Luận văn thạc sĩ / Lê Văn Thiệu, Nguyễn Minh Khang.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2019.- 117tr. : ảnh; 30cm

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý luận quản lý di sản văn hóa và tổng quan về xã Vĩnh Hùng, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Thực trạng quản lý di sản văn hóa và những phương hướng, giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý di sản văn hóa trên địa bàn xã Vĩnh Hùng, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Kí hiệu kho:

Đ.028198

Kí hiệu phân loại: 353.70959741

91. Lê Văn Thực. Quản lý thiết chế văn hóa trên địa bàn huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam: Luận văn thạc sĩ / Lê Văn Thực, Nguyễn Thị Thực.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2020.- 115tr. : ảnh; 30cm

Tóm tắt: Cơ sở lý thuyết về quản lý thiết chế văn hóa, tổng quan về huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam. Luận văn cũng nêu ra thực trạng quản lý thiết chế văn hóa, đồng thời cũng đưa ra những định hướng và giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý thiết chế văn hóa trên địa bàn huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam.

Kí hiệu kho:

Đ.028255

Kí hiệu phân loại: 353.70959752

92. Lê Viết Chương. Quản lý hoạt động nhà lưu niệm Huỳnh Thúc Kháng, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam gắn với phát triển du lịch: Luận văn thạc sĩ / Lê Viết Chương, Lê Thanh Hà.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2020.- 119tr. : ảnh; 30cm

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý luận về quản lý di sản văn hóa và tổng quan về huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam, Luận văn cũng đưa ra thực trạng và những định hướng, giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà lưu niệm Huỳnh Thúc Kháng gắn với phát triển du lịch.

Kí hiệu kho:

Đ.028258

Kí hiệu phân loại: 353.70959752

93. Lương Hồng Quang. Các ngành công nghiệp sáng tạo ở Việt Nam: Môi trường thể chế, thị trường và sự tham gia / Lương Hồng Quang.- H. : Thế giới, 2018.- 183tr.; 27cm

Tóm tắt: Tìm hiểu về nền tảng phát triển của ngành công nghiệp sáng tạo. Tổng quan, vai trò và kinh nghiệm quốc tế về phát triển các ngành công nghiệp sáng tạo. Một số định hướng phát triển, khung thể chế thị trường và sự tham gia của Việt Nam

Kí hiệu kho:

Đ.028765-Đ.028770

Kí hiệu phân loại: 338.09597

94. Lương Hồng Quang. Chính sách văn hoá: Giáo trình dành cho sinh viên đại học và cao đẳng các trường văn hoá - nghệ thuật / Lương Hồng Quang, Phạm Bích Huyền, Lê Thị Hiền, Nguyễn Lâm Tuấn Anh..- Tái bản lần thứ 3 có sửa chữa, bổ sung.- H. : Lao động, 2016.- 175tr.; 24cm

Tóm tắt: Cung cấp những kiến thức cơ bản về chính sách văn hoá như: khái niệm, vai trò, đặc tính và cấu trúc của chính sách văn hoá; chính sách văn hoá của một số nước trên thế giới và các vấn đề cốt yếu trong chính sách văn hoá Việt Nam qua các giai đoạn lịch sử, đặc biệt là thời kỳ đổi mới

Kí hiệu kho:

Đ.028499-Đ.028500

Kí hiệu phân loại: 306

95. Lương Hồng Quang. Phát triển văn hóa dựa vào cộng đồng: Các tranh luận lý thuyết và thực tiễn / Lương Hồng Quang.- H. : Đại học quốc gia, 2018.- 295tr.; 27cm

Kí hiệu kho:

Đ.028386-Đ.028390

Kí hiệu phân loại: 306.4

96. Mai Anh Vũ. Nghiên cứu sự hài lòng của sinh viên đối với chất lượng dịch vụ đào tạo tại trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.: Đề tài khoa học công nghệ cấp cơ sở / Mai Anh Vũ.- Thanh Hóa : Thanh Hóa, 2020.- 105tr.; 24cm + Chuyên đề 1+2+3

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý luận về dịch vụ đào tạo, sự hài lòng; thực trạng sự hài lòng của sinh viên đối với chất lượng dịch vụ đào tạo và giải pháp nâng cao sự hài lòng của sinh viên đối với chất lượng dịch vụ đào tạo tại trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa

Kí hiệu kho:

Đ.028595

Kí hiệu phân loại: 371.113

97. Mai Thị Ngọc Linh. Quản lý nhà nước về gia đình trên địa bàn huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.: Luận văn thạc sĩ / Mai Thị Ngọc Linh, Nguyễn Thị Nguyệt.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2019.- 120tr.; 30cm

Tóm tắt: Khái quát lý luận chung về công tác quản lý nhà nước về gia đình và tổng quan về huyện Đông Sơn. Thực trạng quản lý nhà nước về gia đình và những nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng quản lý nhà nước về gia đình trên địa bàn huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Kí hiệu kho:

Đ.028208

Kí hiệu phân loại: 353.759741

98. Ngô Ánh Hồng. Gây quỹ và tìm tài trợ cho các tổ chức văn hoá nghệ thuật: Giáo trình dành cho sinh viên đại học và cao đẳng các trường văn hoá - nghệ thuật / Ngô Ánh Hồng, Nguyễn Thị Anh Quyên, Đỗ Thị Thanh Thủy.- Tái bản có sửa chữa, bổ sung.- H. : Lao động, 2012.- 162tr.; 21cm

Tóm tắt: Trình bày những kiến thức cơ bản về khái niệm, các hình thức và kỹ năng gây quỹ và tìm tài trợ, quy trình gây quỹ và tìm tài trợ, phương pháp tiếp cận và phát triển mối quan hệ với các đối tác

Kí hiệu kho:

Đ.028507-Đ.028509

Kí hiệu phân loại: 306.068

99. Ngô Hiểu Huy. Phương pháp giáo dục Montessori= The Montessori method : Phương pháp giáo dục tối ưu dành cho trẻ 0 - 6 tuổi / Ngô Hiểu Huy ch.b. ; Tuệ Văn dịch.- H. : Phụ nữ, 2019.- 211tr.; 24cm

Tóm tắt: Giới thiệu đầy đủ quá trình phát triển và hoạt động thích hợp trên các phương diện tình cảm, giao tiếp, vận động và trí tuệ của trẻ 0 - 6 tuổi. Từ đó giúp cha mẹ hiểu được quy luật phát triển tự nhiên của trẻ, tạo ra môi trường giáo dục phong phú và sống động ngay tại nhà

Kí hiệu kho:

Đ.028730-Đ.028731

Kí hiệu phân loại: 371.39

100. Ngô Hoàn Vũ. Quản lý nhà nước về văn hóa trên địa bàn huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam: Luận văn thạc sĩ / Ngô Hoàn Vũ, Lê Văn Tạo.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2020.- 128tr. : ảnh; 30cm

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý luận quản lý nhà nước về văn hóa và tổng quan về huyện Nam Trà My, thực trạng và những phương hướng, giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa trên địa bàn huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam

Kí hiệu kho:

Đ.028252

Kí hiệu phân loại: 353.759752

101. Ngô Thị Hường. Hướng dẫn học tập - tìm hiểu luật hôn nhân và gia đình Việt Nam/ Ngô Thị Hường (cb.b.), Nguyễn Thị Lan, Bùi Thị Mứng.- H. : Lao động, 2015.- 219tr.; 21cm

Kí hiệu kho:

Đ.028880-Đ.028881

Kí hiệu phân loại: 346.597

102. Ngô Việt Phương. Quản lý làng nghề truyền thống ở huyện Thọ Xuân (Thanh Hóa) phục vụ phát triển du lịch: Luận văn thạc sĩ / Ngô Việt Phương, Nguyễn Thị Thúy.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2019.- 117tr. : ảnh; 30cm

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý luận việc quản lý làng nghề truyền thống và khái quát về làng nghề truyền thống huyện Thọ Xuân, Luận văn cũng nêu ra thực trạng hoạt động và quản lý làng nghề truyền thống và những giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý làng nghề truyền thống phục vụ phát triển du lịch ở huyện Thọ Xuân (Thanh Hóa)

Kí hiệu kho:

Đ.028197

Kí hiệu phân loại: 353.759741

103. Nguyễn Công Bình. Giáo trình luật tố tụng dân sự Việt Nam/ Nguyễn Công Bình (ch.b.), Nguyễn Triều Dương, Lê Thu Hà.....- Tái bản lần thứ 18.- H. : Công an nhân dân, 2018.- 538tr.; 22cm

Tóm tắt: Trình bày những vấn đề chung của luật tố tụng dân sự gồm: Khái niệm và nguyên tắc; chủ thể trong tố tụng dân sự; thẩm quyền của toà án; chứng cứ và chứng minh; biện pháp khẩn cấp tạm thời; án phí, lệ phí và chi phí tố tụng; khởi kiện và thụ lý vụ án dân sự...

Kí hiệu kho:

Đ.028917-Đ.028919

Kí hiệu phân loại: 347.597

104. Nguyễn Công Bình. Giáo trình luật thi hành án dân sự Việt Nam/ Nguyễn Công Bình, Bùi Thị Huyền (ch.b.), Nguyễn Triều Dương.....- Tái bản lần thứ 3 có sửa đổi, bổ sung.- H. : Công an nhân dân, 2018.- 398tr.; 21cm

Tóm tắt: Trình bày những vấn đề lí luận cơ bản về luật thi hành án dân sự Việt Nam. Nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong thi hành án dân sự. Thủ tục thi hành án, biện pháp bảo đảm, biện pháp cưỡng chế, miễn giảm nghĩa vụ và một số khiếu nại, tố cáo, kháng nghị, xử lí vi phạm về thi hành án dân sự

Kí hiệu kho:

Đ.028882-Đ.028884

Kí hiệu phân loại: 347.597071

105. Nguyễn Công Khanh. Phương pháp phát triển trí tuệ cho trẻ em: Mầm non và tiểu học / Nguyễn Công Khanh.- Tái bản lần thứ 4.- H. : Đại học sư phạm, 2018.- 240 tr. : hình vẽ, ảnh; 21cm .- Thư mục: tr. 235-239

Tóm tắt: Cung cấp những tri thức, phương thức về phát triển tâm - sinh lí trẻ mầm non, tiểu học; cách thiết lập các câu hỏi, các bài tập, tình huống và kĩ năng tổ chức trò chơi để trẻ tích cực khám phá, tương tác, trải nghiệm nhằm kích hoạt sự phát triển trí tuệ cho trẻ

Kí hiệu kho:

Đ.028551-Đ.028552

Kí hiệu phân loại: 372.21

106. Nguyễn Chí Bền. Kiệt tác di sản truyền miệng và phi vật thể của nhân loại: Không gian văn hoá công chiêng Tây Nguyên / Tô Ngọc Thanh, Nguyễn Chí Bền ; Dịch: Bùi Hoài Sơn, Nguyễn Văn Sự.- H. : Thế giới, 2006.- 222tr. : ảnh; 21cm

Tóm tắt: Giới thiệu không gian văn hoá cồng chiêng Tây Nguyên. Tập ảnh về các vẻ đẹp của đất nước, dàn chiêng và phong cách diễn tấu của các dân tộc, cồng chiêng trong sinh hoạt trong sinh hoạt tín ngưỡng, lễ hội

Kí hiệu kho:

Đ.028371-Đ.028375

Kí hiệu phân loại: 390.085976

107. Nguyễn Chí Bền. Lễ hội cổ truyền của người Việt, cấu trúc và thành tố/ Nguyễn Chí Bền.- H. : Khoa học xã hội, 2013.- 818tr.; 21cm

Tóm tắt: Lịch sử sưu tầm, nghiên cứu lễ hội cổ truyền của người Việt. Trình bày chủ/khách thể và cấu trúc trong lễ hội cổ truyền của người Việt; nhân vật phụng thờ, các thành tố hiện hữu và các thành tố tàng ẩn những hiện hữu trong thời gian thiêng của lễ hội cổ truyền, cùng mối quan hệ giữa các thành tố và cấu trúc; đồng thời bảo tồn và phát huy giá trị lễ hội cổ truyền trong xã hội hiện đại Chủ/khách thể; cấu trúc; nhân vật phụng thờ; các thành tố hiện hữu và tàng ẩn; quan hệ giữa các thành tố trong cấu trúc cũng như việc bảo tồn, phát huy giá trị của lễ hội cổ truyền trong xã hội đương đại

Kí hiệu kho:

Đ.028464-Đ.028468

Kí hiệu phân loại: 394.09597

108. Nguyễn Đình Quang. Festival Huế - câu chuyện về hội nhập và phát triển văn hoá: Báo cáo đánh giá / Nguyễn Đình Quang, Lương Hồng Quang, Phạm Thu Hằng....- H. : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2009.- 304tr. : bảng, ảnh; 24cm

Tóm tắt: Giới thiệu về festival. Đánh giá tác động kinh tế và văn hoá - xã hội của festival Huế đối với sự phát triển của Thừa Thiên - Huế và vùng Bắc Trung Bộ. Hiện trạng tổ chức festival Huế 2008. Xây dựng thành phố Huế thành thành phố festival

Kí hiệu kho:

Đ.028469-Đ.028474

Kí hiệu phân loại: 306.4

109. Nguyễn Hoàng Giang. Quản lý di sản văn hóa phi vật thể (loại hình dân ca) trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.: Luận văn thạc sĩ / Nguyễn Hoàng Giang, Hoàng Bá Tường.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2020.- 118tr. : ảnh; 30cm

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý luận về quản lý di sản văn hóa - loại hình dân ca và khái quát về dân ca xứ Thanh. Thực trạng công tác quản lý di sản văn hóa phi vật thể - loại hình dân ca và những giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý di sản dân ca xứ Thanh...

Kí hiệu kho:

Đ.028243

Kí hiệu phân loại: 353.70959741

110. Nguyễn Hoàng Thọ. Quản lý lễ hội sâm Ngọc Linh huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam gắn với phát triển du lịch: Luận văn thạc sĩ / Nguyễn Hoàng Thọ, Nguyễn Đức Thắng.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2020.- 140tr. : ảnh; 30cm

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý luận về quản lý lễ hội, quản lý về lễ hội sâm Ngọc Linh, thực trạng công tác quản lý lễ hội sâm Ngọc Linh và những giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý lễ hội sâm Ngọc Linh tại huyện Nam Trà My gắn với phát triển du lịch.

Kí hiệu kho:

Đ.028256

Kí hiệu phân loại: 394.59752

111. Nguyễn Hữu Chí. Giáo trình Luật lao động Việt Nam/ Nguyễn Hữu Chí (ch.b.), Lê Văn Đức.- H. : Công an nhân dân, 2018.- 598tr.; 22cm

Tóm tắt: Trình bày khái niệm chung về Luật lao động Việt Nam. Khái niệm và nội dung liên quan đến việc làm và học nghề, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng nghề, hợp đồng lao động, công đoàn, tiền lương, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, an toàn lao động, vệ sinh lao động, kỷ luật lao động và trách nhiệm vật chất, quản lý nhà nước và thanh tra nhà nước về lao động, xử phạt vi phạm pháp luật lao động

Kí hiệu kho:

Đ.028914-Đ.028916

Kí hiệu phân loại: 344.597

112. Nguyễn Hữu Đại. Bộ luật Lao động - Chính sách tiền lương & quy định về thanh tra, xử phạt hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng/ Nguyễn Hữu Đại hệ thống.- H. : Lao động, 2020.- 390tr.; 28cm

Tóm tắt: Trình bày toàn văn Bộ luật Lao động và các văn bản hướng dẫn thi hành đề cập đến các vấn đề mới nhất của Bộ luật Lao động, chính sách tiền lương, hướng dẫn chi tiết thi hành Luật Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn và an toàn vệ sinh lao động mới nhất

Kí hiệu kho:

Đ.028707-Đ.028708

Kí hiệu phân loại: 344

113. Nguyễn Hữu Hòa. Xây dựng đời sống văn hóa trong thanh niên trên địa bàn thành phố Thanh Hóa hiện nay: Luận văn thạc sĩ / Nguyễn Hữu Hòa, Nguyễn Thị Lan Hương.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2019.- 103tr.; 30cm

Tóm tắt: Khái quát một số vấn đề lý luận về xây dựng lối sống văn hóa trong thanh niên hiện nay. Thực trạng xây dựng lối sống văn hóa trong thanh niên thành phố Thanh Hóa và một số giải pháp xây dựng lối sống văn hóa trong thanh niên thành phố Thanh Hóa.

Kí hiệu kho:

Đ.028209

Kí hiệu phân loại: 305.259741

114. Nguyễn Khắc Sửu. Di sản văn hoá công chiêng Tây Nguyên/ Nguyễn Khắc Sửu, Phan Thanh Toàn, Trần Lâm Biền... Tuyển chọn: Nguyễn Chí Bền.....- H. : Văn hóa dân tộc, 2017.- 512tr.; 24cm

Tóm tắt: Tập hợp các bài viết về bối cảnh vùng văn hoá công chiêng Tây Nguyên; nét đặc trưng văn hoá công chiêng của một số dân tộc Tây Nguyên như: Ba Na, Brâu, Chơ Ro, Chu Ru, Cơ Ho... ; thực trạng về công tác bảo tồn và giải pháp bảo tồn đối với di sản văn hoá công chiêng Tây Nguyên

Kí hiệu kho:

Đ.028408-Đ.028413

Kí hiệu phân loại: 390.095976

115. Nguyễn Lan Phương. Phát triển sản phẩm du lịch đặc thù vùng núi phía Bắc/ Nguyễn Lan Phương.- H. : Thể thao và du lịch, 2019.- 225tr.; 21cm

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý luận phát triển du lịch vùng núi phía Bắc. Phát triển sản phẩm du lịch đặc thù vùng núi phía Bắc. Định hướng phát triển sản phẩm du lịch đặc thù vùng núi phía Bắc

Kí hiệu kho:

Đ.028426-Đ.028428

Kí hiệu phân loại: 338.45971

116. Nguyễn Minh Đoan. Giáo trình lí luận chung về nhà nước và pháp luật/ Nguyễn Minh Đoan, Nguyễn Văn Năm (ch.b.), Nguyễn Văn Động.....- Tái bản lần thứ 2.- H. : Tư pháp, 2018.- 495tr.; 22cm

Tóm tắt: Trình bày lí luận về nhà nước và pháp luật. Khái niệm cơ bản về nguồn gốc, bản chất, chức năng nhà nước, bộ máy nhà nước, hình thức nhà nước, nhà nước trong hệ thống chính trị, nhà

nước pháp quyền, nhà nước và cá nhân.... Bản chất, vai trò, hình thức và nguồn của pháp luật. Quy phạm pháp luật, hệ thống pháp luật, quan hệ pháp luật, điều chỉnh pháp luật...

Kí hiệu kho:

Đ.028891-Đ.028893

Kí hiệu phân loại: 320.1071

117. Nguyễn Minh Tuấn. Bình luận khoa học Bộ luật dân sự của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2015/ Nguyễn Minh Tuấn (ch.b.), Vương Thanh Thuý, Chu Thị Lam Giang.....- H. : Tư pháp, 2016.- 1039tr.; 24cm

Tóm tắt: Phân tích nội dung từng khoản của Bộ luật dân sự. Đánh giá, nhận định tính phù hợp giữa lý luận và thực tiễn các quy định trong Bộ luật dân sự, chỉ ra những điểm bất cập giữa điều luật đó với điều luật liên quan trong Bộ luật dân sự hoặc với các quy định của luật chuyên ngành

Kí hiệu kho:

Đ.028863

Kí hiệu phân loại: 349.597

118. Nguyễn Ngọc Anh. Bình luận khoa học Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015/ Ch.b.: Nguyễn Ngọc Anh, Phạm Trung Hoà.- H. : Lao động, 2018.- 979tr.; 22cm

Tóm tắt: Trình bày Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 với những qui định chung và qui định cụ thể về phạm vi điều chỉnh, nhiệm vụ, nguyên tắc cơ bản, người tham gia tố tụng, bào chữa, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đương sự, chứng minh và chứng cứ, khởi tố, điều tra vụ án hình sự, truy tố, xét xử vụ án hình sự cùng một số quy định về thi hành bản án... và các điều khoản thi hành

Kí hiệu kho:

Đ.028862

Kí hiệu phân loại: 345.597

119. Nguyễn Ngọc Hoà. Bình luận khoa học Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Phần Chung / Nguyễn Ngọc Hoà (ch.b.), Trịnh Quốc Toàn, Lê Thị Sơn, Trần Văn Dũng.- H. : Tư pháp, 2017.- 434tr.; 24cm

Tóm tắt: Giới thiệu nội dung Bộ luật hình sự và bình luận về các điều khoản cơ bản, hiệu lực, tội phạm, trường hợp loại trừ, truy cứu, miễn trách nhiệm hình sự, hình phạt, biện pháp tư pháp, quyết định hình phạt, thời hiệu thi hành bản án, xoá án tích, quy định đối với pháp nhân thương mại phạm tội...

Kí hiệu kho:

Đ.028866-Đ.028867

Kí hiệu phân loại: 345.597

120. Nguyễn Ngọc Hoà. Bình luận khoa học Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017/ Nguyễn Ngọc Hoà (ch.b.), Lê Thị Sơn, Trịnh Tiến Việt.....- H. : Tư pháp, 2018.- 695tr.; 24cm

Q.1 : Phần các tội phạm

Tóm tắt: Cung cấp thông tin mới, kiến thức cụ thể trong Bộ luật hình sự năm 2015 về các tội xâm phạm về an ninh quốc gia, tính mạng, sức khoẻ, nhân phẩm, danh dự của con người, quyền tự do của con người, quyền tự do, dân chủ của công dân...

Kí hiệu kho:

Đ.028864-Đ.028865

Kí hiệu phân loại: 345.597

121. Nguyễn Ngọc Hoà. Bình luận khoa học Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017/ Nguyễn Ngọc Hoà (ch.b.), Lê Thị Sơn, Nguyễn Văn Hương.....- H. : Tư pháp, 2018.- 863tr.; 24cm

Q.2 : Phần các tội phạm

Tóm tắt: Phân tích, bình luận từng điều luật từ Điều 247 đến Điều 426 của Bộ luật hình sự, cuốn sách phản ánh quan điểm của các tác giả về những nội dung mới, những sửa đổi mang tính tích cực của Bộ luật, đồng thời cũng đề cập một số điểm còn có thể có ý kiến đa chiều để bạn đọc tiếp cận

Kí hiệu kho:

Đ.028868-Đ.028869

Kí hiệu phân loại: 345.597

122. Nguyễn Ngọc Hoà. Giáo trình Luật hình sự Việt Nam: Phần chung / Nguyễn Ngọc Hoà (ch.b.), Hoàng Văn Hùng, Trần Văn Dũng.....- H. : Công an nhân dân, 2019.- 427tr.; 21cm

Tóm tắt: Trình bày khái niệm, nhiệm vụ, nguyên tắc cơ bản và nguồn của Luật Hình sự Việt Nam; tội phạm và cấu thành tội phạm; khách thể, chủ thể và các mặt khách quan, chủ quan của tội phạm; tội phạm hoàn thành, phạm tội chưa đạt, chuẩn bị phạm tội, đồng phạm, các căn cứ hợp pháp của hành vi gây thiệt hại; trách nhiệm hình sự và hình phạt; hệ thống hình phạt và các biện pháp tư pháp; quyết định hình phạt; các chế định liên quan đến chấp hành hình phạt; trách nhiệm hình sự của người dưới 18 tuổi phạm tội

Kí hiệu kho:

Đ.028926-Đ.028928

Kí hiệu phân loại: 345.597

123. Nguyễn Ngọc Hoà. Giáo trình Luật hình sự Việt Nam/ Các tác giả liên quan.- H. : Công an nhân dân, 2018.- 472tr.; 22cm

Tóm tắt: Giới thiệu những vấn đề chung và các khái niệm về các loại tội phạm như: Tội xâm phạm an ninh quốc gia; tội xâm phạm tính mạng, sức khoẻ, nhân phẩm, danh dự của con người; tội xâm phạm quyền tự do của con người, quyền tự do dân chủ của công dân; tội xâm phạm sở hữu; tội xâm phạm chế độ hôn nhân và gia đình; tội xâm phạm trật tự quản lí kinh tế; tội phạm về môi trường

Kí hiệu kho:

Đ.028929-Đ.028931

Kí hiệu phân loại: 345.597

124. Nguyễn Phương Hoài Thảo. Quản lý hoạt động xây dựng gia đình văn hóa trên địa bàn tỉnh Quảng Nam: Luận văn thạc sĩ / Nguyễn Phương Hoài Thảo, Nguyễn Thị Nguyệt.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2020.- 115tr. : ảnh; 30cm

Tóm tắt: Cơ sở lý luận về xây dựng gia đình văn hóa và tổng quan về tỉnh Quảng Nam, thực trạng hoạt động xây dựng gia đình văn hóa và phương hướng, giải pháp nâng cao chất lượng xây dựng gia đình văn hóa trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Kí hiệu kho:

Đ.028260

Kí hiệu phân loại: 353.759752

125. Nguyễn Quốc Dũng. Quản lý di sản văn hóa người Kor xã Tam Trà, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam: Luận văn thạc sĩ / Nguyễn Quốc Dũng, Nguyễn Văn Dũng.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2020.- 117tr. : ảnh; 30cm

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý luận về quản lý di sản văn hóa và tổng quan về người Kor ở xã Tam Trà, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam. Luận văn cũng nêu ra thực trạng công tác quản lý di sản văn hóa người Kor và đưa ra những giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý di sản văn hóa người Kor xã Tam Trà, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam

Kí hiệu kho:

Đ.028240

Kí hiệu phân loại: 353.70959752

126. Nguyễn Quốc Hoàn. Giáo trình luật so sánh/ Nguyễn Quốc Hoàn (ch.b.), Phạm Trí Hùng, Thái Vĩnh Thắng.....- Tái bản lần thứ 14.- H. : Công an nhân dân, 2018.- 551tr.; 22cm

Tóm tắt: Trình bày những vấn đề chung về luật so sánh. Giới thiệu các dòng họ pháp luật cơ bản trên thế giới và hệ thống pháp luật của một số quốc gia ở châu Á

Kí hiệu kho:

Đ.028906-Đ.028908

Kí hiệu phân loại: 340.2071

127. Nguyễn Tấn Lạc. Quản lý hoạt động thể thao quần chúng trên địa bàn huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam: Luận văn thạc sĩ / Nguyễn Tấn Lạc, Phạm Văn Liệu.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2020.- 101tr. : ảnh; 30cm

Tóm tắt: Khái quát cơ sở lý luận về quản lý hoạt động thể thao quần chúng và tổng quan về huyện Nông Sơn. Thực trạng quản lý hoạt động thể thao quần chúng trên địa bàn huyện và những phương hướng, giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động thể thao quần chúng trên địa bàn huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam.

Kí hiệu kho:

Đ.028235

Kí hiệu phân loại: 353.759752

128. Nguyễn Thanh Anh. Quản lý lễ hội Bà Thu Bồn huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam gắn với phát triển du lịch: Luận văn thạc sĩ / Nguyễn Thanh Anh, Lê Thanh Hà.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2020.- 114tr. : ảnh; 30cm

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý luận về lễ hội, quản lý lễ hội và khái quát về lễ hội Bà Thu Bồn ở huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam. Thực trạng công tác quản lý lễ hội Bà Thu Bồn và các giải pháp nâng cao chất lượng quản lý lễ hội Bà Thu Bồn ở huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam gắn với phát triển du lịch

Kí hiệu kho:

Đ.028244

Kí hiệu phân loại: 353.7959752

129. Nguyễn Thanh Loan. Phát triển du lịch cộng đồng ở Việt Nam/ Nguyễn Thanh Loan.- H. : Thể thao và Du lịch, 2020.- 272tr.; 21cm

Tóm tắt: Khái quát cơ sở lý luận về phát triển du lịch cộng đồng; giới thiệu các mô hình du lịch cộng đồng; giới thiệu các mô hình du lịch cộng đồng ở Việt Nam hiệu quả, góp phần xóa đói giảm nghèo, phát triển kinh tế - xã hội địa phương và đưa ra các giải pháp, kiến nghị nhằm nâng cao chất lượng du lịch cộng đồng tại Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

Kí hiệu kho:

Đ.028780-Đ.028782

Kí hiệu phân loại: 338.4597

130. Nguyễn Thị Bích Thu. Quản lý di tích đình Chiên Đàn huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam: Luận văn thạc sĩ / Nguyễn Thị Bích Thu, Lê Thị Minh Lý.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2020.- 129tr. : ảnh; 30cm

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý luận về quản lý di tích và tổng quan về di tích đình Chiên Đàn, thực trạng công tác quản lý di tích đình Chiên Đàn và những giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý di tích đình Chiên Đàn, tỉnh Quảng Nam.

Kí hiệu kho:

Đ.028241

Kí hiệu phân loại: 353.7959752

131. Nguyễn Thị Dung. Luật kinh tế: Chuyên khảo / Nguyễn Thị Dung (ch.b.), Trần Thị Bảo Ánh, Lê Hương Giang.- H. : Lao động, 2017.- 755tr.; 22cm

Tóm tắt: Trình bày tổng quan về luật kinh tế trong nền kinh tế thị trường ở Việt Nam; pháp luật về các chủ thể kinh doanh trong nền kinh tế; pháp luật điều chỉnh hoạt động đầu tư, cạnh tranh, hợp đồng trong hoạt động kinh doanh và giải quyết tranh chấp thương mại

Kí hiệu kho:

Đ.028872-Đ.028873

Kí hiệu phân loại: 343.59707

132. Nguyễn Thị Hoa. Giáo trình giáo dục tích hợp ở bậc học mầm non: Sách dùng cho hệ cử nhân chuyên ngành Giáo dục mầm non.- H. : Đại học Sư phạm, 2019.- 156 tr.; 24 cm

Tóm tắt: Trình bày các kiến thức cơ bản về giáo dục tích hợp và giáo dục tích hợp ở bậc học mầm non. Phương pháp tổ chức các hoạt động tích hợp theo chủ đề cho trẻ ở trường mầm non

Kí hiệu kho:

Đ.028534-Đ.028539

Kí hiệu phân loại: 372.210711

133. Nguyễn Thị Hoà. Giáo trình giáo dục học mầm non: Sách dùng cho hệ Cử nhân Giáo dục mầm non / Nguyễn Thị Hoà.- In lần thứ 21.- H. : Đại học sư phạm, 2019.- 236 tr. : hình vẽ, bảng; 21cm .- Thư mục: tr. 234-235

Tóm tắt: Trình bày những vấn đề chung của giáo dục mầm non. Hướng dẫn cách tổ chức các hoạt động tích hợp theo chủ đề cho trẻ ở trường mầm non và chuẩn bị cho trẻ vào lớp một

Kí hiệu kho:

Đ.028522-Đ.028527

Kí hiệu phân loại: 372.21

134. Nguyễn Thị Kim Liên. Quản lý di sản văn hóa người Bhnong (Giè Triêng) ở huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam: Luận văn thạc sĩ / Nguyễn Thị Kim Liên, Nguyễn Thị Thúy.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2020.- 132tr. : ảnh; 30cm

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý luận về di sản văn hóa và khái quát về di sản văn hóa người Bhnong huyện Phước Sơn. Luận văn cũng nêu ra thực trạng di sản văn hóa và quản lý di sản văn hóa, những giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý di sản văn hóa người Bhnong (Giè Triêng) ở huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam

Kí hiệu kho:

Đ.028263

Kí hiệu phân loại: 306.759752

135. Nguyễn Thị Lan Thanh. Quản lý nguồn nhân lực trong các tổ chức văn hóa nghệ thuật/ Nguyễn Thị Lan Thanh (c.b.).- H. : Lao động, 2016.- 143tr.; 24cm

Tóm tắt: Trình bày đại cương về quản trị nhân lực. Phân tích và thiết kế công việc. Lập kế hoạch và tuyển dụng nhân lực. Tổ chức quá trình lao động...

Kí hiệu kho:

Đ.028314-Đ.028316

Kí hiệu phân loại: 306.068

136. Nguyễn Thị Lan. Quản lý di tích lịch sử - văn hóa đã xếp hạng trên địa bàn huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.: Luận văn thạc sĩ / Nguyễn Thị Lan, Phạm Văn Tuấn.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2019.- 125tr.; 30cm

Tóm tắt: Khái quát cơ sở lý luận về di tích, tổng quan về di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn huyện Quảng Xương. Thực trạng công tác quản lý di tích lịch sử - văn hóa và những giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý di tích lịch sử - văn hóa đã xếp hạng trên địa bàn huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Kí hiệu kho:

Đ.028231

Kí hiệu phân loại: 353.759741

137. Nguyễn Thị Nga. Quản lý lễ hội Lê Hoàn xã Xuân Lập, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa gắn với phát triển du lịch.: Luận văn thạc sĩ / Nguyễn Thị Nga, Lê Thanh Hà.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2019.- 123tr.; 30cm

Tóm tắt: Khái quát về cơ sở lý luận về quản lý lễ hội và tổng quan về lễ hội Lê Hoàn, bên cạnh đó luận văn cũng nêu ra các thực trạng về công tác quản lý lễ hội Lê Hoàn và những định hướng, giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý lễ hội Lê Hoàn gắn với phát triển du lịch.

Kí hiệu kho:

Đ.028213

Kí hiệu phân loại: 394.59741

138. Nguyễn Thị Nguyễn. Quản lý hoạt động trung tâm văn hóa - thể thao xã, thị trấn trên địa bàn huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa: Luận văn thạc sĩ / Nguyễn Thị Nguyễn, Nguyễn Thị Thục.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2019.- 143tr.; 30cm

Tóm tắt: Một số vấn đề lý luận về quản lý thiết chế văn hóa và khái quát về hệ thống trung tâm văn hóa - thể thao xã, thị trấn trên địa bàn huyện Đông Sơn. Luận văn cũng nêu ra thực trạng và đưa ra những giải pháp nhằm nâng cao chất lượng quản lý hoạt động trung tâm văn hóa - thể thao xã, thị trấn trên địa bàn huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Kí hiệu kho:

Đ.028220

Kí hiệu phân loại: 353.59741

139. Nguyễn Thị Nhung. Bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa đền thờ Nguyễn Văn Nghi, Đông Thanh, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.: Luận văn thạc sĩ / Nguyễn Thị Nhung, Lê Thị Thảo.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2019.- 114tr.; 30cm

Tóm tắt: Khái quát cơ sở lý luận về bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa và tổng quan về đền thờ Nguyễn Văn Nghi. Thực trạng hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị lịch sử - văn hóa, đồng thời luận văn cũng đưa ra những nguyên tắc, giải pháp bảo tồn, phát huy giá trị đền thờ Nguyễn Văn Nghi trong giai đoạn hiện nay.

Kí hiệu kho:

Đ.028202

Kí hiệu phân loại: 306.759741

140. Nguyễn Thị Thanh Hương. Quản lý di sản văn hóa phi vật thể tộc người CơTu trên địa bàn huyện Đông Giang, tỉnh Quảng Nam: Luận văn thạc sĩ / Nguyễn Thị Thanh Hương, Nguyễn Thị Thúy.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2020.- 120tr. : ảnh; 30cm

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý luận về quản lý di sản văn hóa phi vật thể và khái quát di sản văn hóa phi vật thể tộc người CơTu trên địa bàn huyện Đông Giang, tỉnh Quảng Nam. Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý di sản văn hóa phi vật thể và quản lý di sản văn hóa phi vật thể tộc người CơTu trên địa bàn huyện Đông Giang, tỉnh Quảng Nam.

Kí hiệu kho:

Đ.028242

Kí hiệu phân loại: 353.70959752

141. Nguyễn Thị Thiên Thu. Quản lý lễ hội đền Mưng, xã Trung Thành, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa: Luận văn thạc sĩ / Nguyễn Thị Thiên Thu, Hoàng Bá Tường.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2019.- 149tr.; 30cm

Tóm tắt: Cơ sở lý luận và khái quát về lễ hội truyền thống đền Mưng xã Trung Thành, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa. Thực trạng công tác quản lý lễ hội truyền thống đền Mưng và những giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý lễ hội truyền thống đền Mưng, xã Trung Thành, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa

Kí hiệu kho:

Đ.028221

Kí hiệu phân loại: 394.59741

142. Nguyễn Thị Thu Hằng. Bảo tồn và phát huy hệ thống di sản văn hóa trên địa bàn phường An Hoạch, thành phố Thanh Hóa phục vụ phát triển du lịch: Luận văn thạc sĩ / Nguyễn Thị Thu Hằng, Lê Thanh Hà.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2019.- 136tr.; 30cm

Tóm tắt: Khái quát cơ sở lý luận về bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa và tổng quan về phường An Hoạch. Luận văn cũng nêu ra các thực trạng và đưa ra những giải pháp nâng cao hiệu quả bảo tồn và phát huy hệ thống di sản văn hóa phục vụ phát triển du lịch trên địa bàn phường An Hoạch trong giai đoạn hiện nay.

Kí hiệu kho:

Đ.028224

Kí hiệu phân loại: 306.0959741

143. Nguyễn Thị Thu Hoài.. Phát triển bền vững văn hoá của người Khơ Mú ở Điện Biên/ Nguyễn Thị Thu Hoài.- H. : Đại học Quốc gia Hà Nội,, 2020.- 234tr.; 21cm

Kí hiệu kho:

Đ.028376-Đ.028377

Kí hiệu phân loại: 305.89593

144. Nguyễn Thị Thục. Du lịch cộng đồng ở huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá: Nghiên cứu trường hợp bản Đốc, xã Cổ Lũng và bản Tôm, xã Ban Công : Sách chuyên khảo / Nguyễn Thị Thục (ch.b.), Lê Thị Bưởi, Nguyễn Thị Hà.- H. : Khoa học xã hội, 2020.- 321tr. : minh họa; 21cm

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý thuyết về du lịch cộng đồng và bài học kinh nghiệm trong tổ chức, quản lý hoạt động du lịch cộng đồng. Nghiên cứu tiềm năng, thực trạng hoạt động du lịch ở bản Đốc và bản Tôm, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá; mô hình lý thuyết về tổ chức, quản lý hoạt động du lịch cộng đồng ở bản Đốc và bản Tôm

Kí hiệu kho:

Đ.028976-Đ.028980

Kí hiệu phân loại: 338.459741

145. Nguyễn Thị Thúy. Quản lý lễ hội rước nước làng Bồng Thượng, xã Vĩnh Hùng, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa: Luận văn thạc sĩ / Nguyễn Thị Thúy, Hoàng Bá Tường.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2019.- 127tr.; 30cm

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý luận về quản lý lễ hội truyền thống và khái quát về lễ hội rước nước làng Bồng Thượng. Bên cạnh đó, luận văn cũng nêu ra thực trạng công tác quản lý lễ hội rước nước, đồng thời cũng đưa ra các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý lễ hội rước nước làng Bồng Thượng, xã Vĩnh Hùng, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa

Kí hiệu kho:

Đ.028228

Kí hiệu phân loại: 394.59741

146. Nguyễn Trí Tuệ. Chỉ dẫn tra cứu, áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017): Sách tham khảo / Nguyễn Trí Tuệ, Đỗ Đức Hồng Hà (ch.b.), Nguyễn Tất Đạt.....- H. : Công an nhân dân, 2018.- 899tr.; 24cm

Tóm tắt: Giới thiệu toàn văn Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) với những quy định chung và quy định cụ thể về tội phạm, những trường hợp loại trừ trách nhiệm hình sự, thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự, miễn trách nhiệm hình sự, hình phạt, các biện pháp tư pháp, quyết định hình phạt, thời hiệu thi hành bản án, miễn chấp hành hình phạt, giảm thời hạn chấp hành hình phạt, xoá án tích, những quy định đối với pháp nhân thương mại phạm tội... kèm theo các điều khoản thi hành

Kí hiệu kho:

Đ.028874-Đ.028875

Kí hiệu phân loại: 345.597

147. Nguyễn Văn Chính. Biên niên những sự kiện lịch sử Đảng bộ tỉnh Thanh Hoá 2015 - 2020/ B.s.: Nguyễn Văn Chính, Trịnh Khắc Bản, Lưu Thị Thư.....- Thanh hóa : Nxb.Thanh hóa, 2020.- 504tr. : ảnh; 24cm

Kí hiệu kho:

Đ.028965-Đ.028966

Kí hiệu phân loại: 324.259741

148. Nguyễn Văn Chính. Các chi bộ, đảng bộ cộng sản đầu tiên của tỉnh và các huyện, thị, thành phố ở Thanh Hoá/ B.s.: Nguyễn Văn Chính, Trịnh Khắc Bản, Lưu Thị Thư.....- Thanh hóa : Nxb.Thanh hóa, 2020.- 272tr.; 24cm

Tóm tắt: Ghi lại quá trình thành lập và phát triển của Đảng bộ tỉnh Thanh Hoá; lịch sử hình thành và phát triển của các chi bộ, đảng bộ các huyện, thị, thành phố ở Thanh Hoá đặc biệt là chặng đường đấu tranh cách mạng đầy gian khổ, hy sinh nhưng vô cùng vẻ vang của đảng bộ, chi bộ và Nhân dân Thanh Hoá dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam

Kí hiệu kho:

Đ.028968-Đ.028970

Kí hiệu phân loại: 324.259741

149. Nguyễn Văn Hòa. Xây dựng đời sống văn hóa cơ sở trên địa bàn trên địa bàn xã Công Chính, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.: Luận văn thạc sĩ / Nguyễn Văn Hòa, Nguyễn Thị Lan Hương.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2020.- 122tr. : ảnh; 30cm

Tóm tắt: Lý luận chung về xây dựng đời sống văn hóa cơ sở và tổng quan về xã Công Chính, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa. Thực trạng hoạt động xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, phương hướng và giải pháp nâng cao chất lượng xây dựng đời sống văn hóa cơ sở ở xã Công Chính, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

Kí hiệu kho:

Đ.028261

Kí hiệu phân loại: 306.0959741

150. Nguyễn Văn Long. Quản lý di sản văn hóa phi vật thể tại khu di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.: Luận văn thạc sĩ / Nguyễn Văn Long, Đỗ Quang Trọng.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2019.- 156tr.; 30cm

Tóm tắt: Khái quát cơ sở lý luận về quản lý di sản văn hóa phi vật thể và tổng quan về hệ thống di sản văn hóa phi vật thể tại khu di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ. Bên cạnh đó, luận văn cũng nêu ra những thực trạng công tác quản lý di sản văn hóa phi vật thể tại khu di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ...

Kí hiệu kho:

Đ.028211

Kí hiệu phân loại: 353.70959741

151. Nguyễn Văn Tuyền. Giáo trình Luật Ngân sách nhà nước/ Nguyễn Văn Tuyền (ch.b.), Nguyễn Thị Ánh Vân, Phạm Thị Giang Thu, Vũ Văn Cương..- H. : Công an nhân dân, 2019.- 279tr.; 22cm

Tóm tắt: Giới thiệu nhập môn luật ngân sách nhà nước, trình bày về tổ chức, lập dự toán, chấp hành và quyết toán, quản lý quỹ và xử lý vi phạm pháp luật về ngân sách nhà nước

Kí hiệu kho:

Đ.028923-Đ.028925

Kí hiệu phân loại: 343.597

152. Nguyễn Viết Tý. Giáo trình Luật Thương mại Việt Nam/ Nguyễn Viết Tý, Nguyễn Thị Dung (ch.b.), Nguyễn Thị Vân Anh.....- Tái bản lần thứ nhất, có sửa đổi, bổ sung.- H. : Công an nhân dân, 2018.- 500tr.; 22cm

T.1

Tóm tắt: Giới thiệu tổng quan về luật thương mại Việt Nam; thương nhân và hành vi thương mại; địa vị pháp lý của doanh nghiệp tư nhân và hộ kinh doanh; khái quát chung về công ti; địa vị pháp lý của công ti hợp danh; địa vị pháp lý của công ti cổ phần...

Kí hiệu kho:

Đ.028932-Đ.028934

Kí hiệu phân loại: 346.597

153. Nguyễn Viết Tý. Giáo trình Luật Thương mại Việt Nam/ Nguyễn Viết Tý, Nguyễn Thị Dung (ch.b.), Nguyễn Thị Vân Anh.....- Tái bản lần thứ nhất, có sửa đổi, bổ sung.- H. : Tư pháp, 2018.- 391tr.; 22cm

T.2

Tóm tắt: Trình bày các vấn đề chung về Luật Thương mại Việt Nam gồm: Hợp đồng thương mại, mua bán hàng hoá, trung gian thương mại; xúc tiến thương mại của thương nhân, dịch vụ logistics; nhượng quyền thương mại; mua bán doanh nghiệp; chế tài và các vấn đề giải quyết tranh chấp thương mại

Kí hiệu kho:

Đ.028935-Đ.028937

Kí hiệu phân loại: 346.597

154. Nguyễn Xuân Sang. Xây dựng môi trường văn hóa tại nhà văn hóa thiếu nhi thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa: Luận văn thạc sĩ / Nguyễn Xuân Sang, Lê Văn Tạo.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2019.- 121tr. : ảnh; 30cm

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý luận về môi trường văn hóa và tổng quan về nhà văn hóa thiếu nhi thành phố Thanh Hóa, thực trạng và những định hướng, giải pháp nâng cao hiệu quả xây dựng môi trường văn hóa tại nhà văn hóa thiếu nhi thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Kí hiệu kho:

Đ.028200

Kí hiệu phân loại: 306.0959741

155. Nguyễn Xuân Thanh. Quản lý di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.: Luận văn thạc sĩ / Nguyễn Xuân Thanh, Trần Văn Thức.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2019.- 123tr.; 30cm

Tóm tắt: Khái quát một số vấn đề lý luận chung về di tích lịch sử - văn hóa và tổng quan về di tích lịch sử - văn hóa ở huyện Đông Sơn. Thực trạng công tác quản lý di tích lịch sử - văn hóa và những phương hướng, giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Kí hiệu kho:

Đ.028212

Kí hiệu phân loại: 353.759741

156. Phạm Bích Huyền. Các ngành công nghiệp văn hóa: Giáo trình dùng cho sinh viên các trường Đại học và cao đẳng các trường văn hóa - nghệ thuật / Phạm Bích Huyền, Đặng Hoài Thu.- Tái bản lần thứ hai có sửa chữa, bổ sung.- H. : Đại học văn hóa Hà Nội, 2014.- 210tr.; 24cm

Tóm tắt: Giới thiệu tổng quan các ngành công nghiệp văn hóa; Xu hướng và chính sách phát triển các ngành công nghiệp văn hóa; điếm qua một số ngành công nghiệp văn hóa trên thế giới ở Việt Nam.

Kí hiệu kho:

Đ.024432-Đ.024441; Đ.028289-Đ.028291

Kí hiệu phân loại: 306.4

157. Phạm Đức Trí. Quản lý các làng nghề truyền thống trên địa bàn thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa phục vụ phát triển du lịch: Luận văn thạc sĩ / Phạm Đức Trí, Nguyễn Thị Thục.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2020.- 115tr. : ảnh; 30cm

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý thuyết về quản lý làng nghề truyền thống và khái quát về làng nghề truyền thống trên địa bàn thành phố Thanh Hóa, thực trạng công tác quản lý làng nghề truyền thống và giải pháp hoàn thiện công tác quản lý làng nghề truyền thống phục vụ phát triển du lịch trên địa bàn thành phố Thanh Hóa.

Kí hiệu kho:

Đ.028216

Kí hiệu phân loại: 353.759741

158. Phạm Huyền Trang. Quản lý trung tâm triển lãm - hội chợ - quảng cáo tỉnh Thanh Hóa.: Luận văn thạc sĩ / Phạm Huyền Trang, Phạm Bích Huyền.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2019.- 107tr.; 30cm

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý luận của quản lý thiết chế văn hóa và khái quát về trung tâm triển lãm - hội chợ - quảng cáo tỉnh Thanh Hóa. Thực trạng quản lý trung tâm triển lãm - hội chợ - quảng cáo tỉnh Thanh Hóa và những giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý trung tâm triển lãm - hội chợ - quảng cáo tỉnh Thanh Hóa.

Kí hiệu kho:

Đ.028229

Kí hiệu phân loại: 353.759741

159. Phạm Quang Nghị. Công cuộc đổi mới - động lực phát triển lý luận và văn hoá/ Phạm Quang Nghị.- H. : Văn hoá Thông tin, 2005.- 534tr.; 22cm

Tóm tắt: Các bài viết của tác giả - Bộ trưởng bộ Văn hoá Thông tin Phạm Quang Nghị về một số vấn đề lý luận và thực tiễn trong công cuộc đổi mới, văn hoá là mục tiêu và động lực của sự phát triển kinh tế xã hội, thực tiễn phát triển văn hoá nhà nước..

Kí hiệu kho:

Đ.028360-Đ.028364

Kí hiệu phân loại: 306.09597

160. Phạm Thị Giang Thu. Giáo trình luật thuế Việt Nam/ Phạm Thị Giang Thu (ch.b.), Nguyễn Văn Tuyền, Nguyễn Thị Ánh Vân, Vũ Văn Cương.- Tái bản lần thứ 11 có sửa đổi, bổ sung.- H. : Công an nhân dân, 2018.- 407tr.; 22cm

Tóm tắt: Trình bày những vấn đề cơ bản về pháp luật thuế. Tìm hiểu về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập, thuế đối với đất đai và một số loại thuế khác. Giới thiệu pháp luật về xử lý vi phạm và giải quyết tranh chấp trong lĩnh vực thuế

Kí hiệu kho:

Đ.028901-Đ.028902

Kí hiệu phân loại: 343.597071

161. Phạm Thị Kiều Oanh. Quản lý nhà nước về gia đình trên địa bàn thành phố Thanh Hóa.: Luận văn thạc sĩ / Phạm Thị Kiều Oanh, Nguyễn Thị Nguyệt.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2019.- 98tr.; 30cm

Tóm tắt: Trình bày lý luận chung của công tác quản lý nhà nước về gia đình trên địa bàn thành phố Thanh Hóa. Thực trạng quản lý nhà nước về gia đình và những phương hướng, giải pháp nhằm nâng cao chất lượng quản lý nhà nước về gia đình trên địa bàn thành phố Thanh Hóa.

Kí hiệu kho:

Đ.028219

Kí hiệu phân loại: 353.759741

162. Phạm Thị Thúy. Quản lý nhà nước về văn hóa trên địa bàn thị trấn Sao Vàng, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.: Luận văn Thạc sĩ / Phạm Thị Thúy, Võ Hồng Hải.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2019.- 120tr.; 30cm

Tóm tắt: Cơ sở lý luận quản lý nhà nước về văn hóa và tổng quan về thị trấn Sao Vàng, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Luận văn cũng trình bày về thực trạng và đưa ra những phương hướng và giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa trên địa bàn thị trấn Sao Vàng, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Kí hiệu kho:

Đ.028204

Kí hiệu phân loại: 353.70959741

163. Phạm Văn Tuyết. Hướng dẫn môn học luật dân sự/ Phạm Văn Tuyết (ch.b.), Lê Kim Giang, Vũ Thị Hồng Yến, Hoàng Thị Loan.- H. : Tư pháp, 2017.- 435tr.; 22cm

T.1

Tóm tắt: Trình bày khái niệm chung về luật dân sự; nguồn của luật dân sự, quy phạm pháp luật dân sự và nguyên tắc của luật dân sự, quan hệ pháp luật dân sự, cá nhân - chủ thể của quan hệ pháp luật dân sự, pháp nhân và các chủ thể khác của quan hệ pháp luật dân sự...

Kí hiệu kho:

Đ.028878-Đ.028879

Kí hiệu phân loại: 349.597

164. Phạm Văn Tuyết. Hướng dẫn môn học luật dân sự/ Phạm Văn Tuyết (ch.b.), Lê Kim Giang, Vũ Thị Hồng Yến, Hoàng Thị Loan.- H. : Tư pháp, 2017.- 574tr.; 21cm

T.2

Tóm tắt: Trình bày khái niệm chung về nghĩa vụ dân sự, các loại nghĩa vụ, thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm dân sự do vi phạm nghĩa vụ, bảo đảm thực hiện nghĩa vụ, các biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ, quy định chung về hợp đồng, hợp đồng chuyên quyền sở hữu tài sản...

Kí hiệu kho:

Đ.028876-Đ.028877

Kí hiệu phân loại: 349.597

165. Phạm Văn Thanh. Xây dựng môi trường văn hóa du lịch ở thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.: Luận văn thạc sĩ / Phạm Văn Thanh, Lê Thanh Hà.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2019.- 118tr.; 30cm

Tóm tắt: Khái quát cơ sở lý luận về xây dựng môi trường văn hóa du lịch và tổng quan về thành phố Sầm Sơn tỉnh Thanh Hóa. Thực trạng về công tác xây dựng môi trường văn hóa du lịch và những giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả xây dựng môi trường văn hóa du lịch ở thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Kí hiệu kho:

Đ.028210

Kí hiệu phân loại: 306.0959741

166. Phan Hồng Giang. Văn hoá phi vật thể ở Hà Nội= Intangible culture in Hà Nội / Phan Hồng Giang (ch.b.), Bùi Quang Thắng, Bùi Hoàng Sơn.- H. : Thế giới, 2005.- 321tr.; 23cm

Tóm tắt: Tìm hiểu thực trạng văn hoá phi vật thể ở Hà Nội gồm lễ hội cổ truyền, trò chơi dân gian, nghệ thuật cổ truyền, phong tục , văn hoá ẩm thực. Trình bày những lý do xã hội của thực trạng và đưa ra một số giải pháp

Kí hiệu kho:

Đ.028365-Đ.028370

Kí hiệu phân loại: 398.0959731

167. Phan Hồng Giang. Văn hoá phi vật thể ở Hội An= Intangible culture in Hội An / Phan Hồng Giang (ch.b.), Bùi Quang Thắng, Bùi Hoàng Sơn.- H. : Thế giới, 2005.- 231tr.; 23cm

Tóm tắt: Tìm hiểu thực trạng văn hoá phi vật thể ở Hà Nội gồm lễ hội cổ truyền, trò chơi dân gian, nghệ thuật cổ truyền, phong tục , văn hoá ẩm thực. Trình bày những lý do xã hội của thực trạng và đưa ra một số giải pháp

Kí hiệu kho:

Đ.028339-Đ.028344

Kí hiệu phân loại: 398.0959731

168. Phan Như Quang. Quản lý di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam: Luận văn thạc sĩ / Phan Như Quang, Lê Thị Thảo.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2020.- 144tr. : ảnh; 30cm

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý luận về quản lý di tích lịch sử - văn hóa, tổng quan về hệ thống di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam. Thực trạng quản lý di tích lịch sử - văn hóa và những nhân tố tác động đến quản lý di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn huyện Núi Thành và giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý trong giai đoạn hiện nay.

Kí hiệu kho:

Đ.028266

Kí hiệu phân loại: 353.759752

169. Phan Thị Dung. Tâm lý du khách: Giáo trình dành cho sinh viên đại học cao đẳng Ngành Du lịch / Phan Thị Dung.- H. : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2010.- 182tr.; 21cm

Tóm tắt: Cung cấp các kiến thức cơ bản về đặc điểm tâm lý của khách du lịch nói chung và đặc điểm tâm lý của các nhóm du khách là người Châu Á, Châu Âu, Châu Úc và Bắc Mỹ đến du lịch Việt Nam

Kí hiệu kho:

Đ.028488-Đ.028490

Kí hiệu phân loại: 338.041

170. Phan Thị Kim Dung. Quản lý hoạt động bảo tàng tỉnh Thanh Hóa: Luận văn thạc sĩ / Phan Thị Kim Dung, Hoàng Bá Tường.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2020.- 137tr. : ảnh; 30cm

Tóm tắt: Khái quát cơ sở lý luận về quản lý bảo tàng và tổng quan về bảo tàng tỉnh Thanh Hóa. Luận văn cũng trình bày về thực trạng quản lý hoạt động của bảo tàng tỉnh và đồng thời cũng đưa ra những giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động của bảo tàng tỉnh Thanh Hóa.

Kí hiệu kho:

Đ.028234

Kí hiệu phân loại: 353.759741

171. Phan Văn Quang. Quản lý khu di tích lịch sử cách mạng Trung Trung Bộ xã Trà Tân, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam: Luận văn thạc sĩ / Phan Văn Quang, Trần Văn Thức.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2020.- 153tr. : ảnh; 30cm

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý luận về quản lý khu di tích lịch sử cách mạng Trung Trung Bộ xã Trà Tân, huyện Bắc Trà My. Thực trạng quản lý khu di tích lịch sử cách mạng Trung Trung Bộ và những phương hướng, giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý khu di tích lịch sử cách mạng Trung Trung Bộ xã Trà Tân, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam.

Kí hiệu kho:

Đ.028249

Kí hiệu phân loại: 353.759752

172. Phuthong Phan Thạ Vong. Quản lý nhà nước về văn hóa trên địa bàn huyện Xiềng Kho, tỉnh Hòa Phấn, nước cộng hòa dân chủ nhân dân Lào.: Luận văn thạc sĩ / Phuthong Phan Thạ Vong, Trần Văn Thức.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2019.- 100tr.; 30cm

Tóm tắt: Trình bày khái quát cơ sở lý luận về quản lý nhà nước về văn hóa, thực trạng quản lý nhà nước về văn hóa và những định hướng và giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa trên địa bàn huyện Xiềng Kho, tỉnh Hòa Phấn, nước cộng hòa dân chủ nhân dân Lào.

Kí hiệu kho:

Đ.028214

Kí hiệu phân loại: 306.09594

173. Quảng Tuệ. Một số phong tục nghi lễ dân gian truyền thống Việt Nam/ Quảng Tuệ.- Thanh Hóa : Nxb.Thanh Hóa, 2016.- 295tr.; 21cm

Tóm tắt: Giới thiệu một số phong tục lễ nghi dân gian truyền thống Việt Nam như: hôn lễ, ưu sinh, dưỡng sinh, phong tục tế lễ, tục xem tuổi...

Kí hiệu kho:

Đ.028269-Đ.028271

Kí hiệu phân loại: 390.09597

174. Quý Lâm. Bộ luật Lao động được Quốc Hội thông qua tại Kỳ họp thứ 8 Khoá XIV - Các chính sách và quyền lợi của người lao động/ Quý Lâm hệ thống.- H. : Lao động xã hội, 2020.- 390tr. : hình vẽ, bảng; 28cm

Tóm tắt: Trình bày nội dung Bộ luật Lao động được Quốc hội thông qua Kỳ họp thứ 8 khoá XIV, có hiệu lực từ ngày 1/1/2021; chính sách tăng lương, điều chỉnh tiền lương đối với công chức, viên chức và người lao động; chính sách trợ cấp, phụ cấp đặc thù, ưu đãi, phụ cấp trách nhiệm đối với công chức, viên chức và người lao động..

Kí hiệu kho:

Đ.028709-Đ.028710

Kí hiệu phân loại: 344.597

175. Robert Greene. 48 nguyên tắc chủ chốt của quyền lực= The 48 laws of power / Robert Greene ; Dịch: Nguyễn Minh Hoàng, Nguyễn Thành Nhân.- Tp.Hồ Chí Minh : Trẻ, 2013.- 502tr.; 24cm

Tóm tắt: Trình bày 48 nguyên tắc chủ chốt của quyền lực, những hành động tăng cường quyền lực, tuân thủ nguyên tắc và vi phạm nguyên tắc trong quyền lực...

Kí hiệu kho:

Đ.028816

Kí hiệu phân loại: 303.3

176. Tài Thành. Những bằng chứng lịch sử và cơ sở pháp lý về chủ quyền của Việt Nam trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa/ S.t., tuyển chọn: Tài Thành, Vũ Thanh.- H. : Hồng Đức, 2014.- 415tr; 27cm

Tóm tắt: Giới thiệu chủ quyền quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam qua các thời kỳ. Những chứng cứ lịch sử khẳng định chủ quyền Việt Nam tại Hoàng Sa và Trường Sa. Cơ sở pháp lý vững chắc xác định các vùng biển và thềm lục địa là của Việt Nam. Những quy định và mức xử phạt các hành vi vi phạm trên các vùng biển, đảo và thềm lục địa của nước Việt Nam. An ninh quốc gia và biện pháp vận động quần chúng bảo vệ Tổ quốc. Quan điểm, lập trường của Đảng và Nhà nước về giải quyết tranh chấp trên biển Đông. Dư luận thế giới phản đối "đường lưỡi bò" của Trung Quốc và ủng hộ Việt Nam đấu tranh giành chính quyền biển đảo

Kí hiệu kho:

Đ.028692-Đ.028693

Kí hiệu phân loại: 320.1597

177. Tăng Bình. Bộ luật lao động (sửa đổi) và các chính sách mới về tiền lương, bảo hiểm xã hội năm 2020/ Tăng Bình, Ái Phương sưu tầm và hệ thống.- H. : Lao động, 2019.- 415tr.; 28cm

Kí hiệu kho:

Đ.028690-Đ.028691

Kí hiệu phân loại: 344.02

178. Tepperman, Jonathan. Quốc gia tái thiết - Sống còn trong một thế giới suy tàn= The fix : How nations survive and thrive in a world in decline / Jonathan Tepperman ; Bùi Thanh Châu dịch..- H.; Tp. Hồ Chí Minh : Thế giới ; Công ty MTV Sách, 2019.- 333tr.; 24cm

Tóm tắt: Nêu ra mười vấn đề khó khăn mà các quốc gia đang phải đối mặt, đồng thời giới thiệu mười giải pháp tiềm năng dựa trên những câu chuyện thành công từ các nhà lãnh đạo và chính phủ khác nhau trên thế giới như: Brazil đã san sẻ sự giàu có của nó như thế nào; cuộc cách mạng nhập cư của Canada; Indonesia giải pháp xoá bỏ chủ nghĩa tôn giáo cực đoan; hoà giải đau đớn của Rwanda; bài trừ tham nhũng ở Singapore...

Kí hiệu kho:

Đ.028687-Đ.028689

Kí hiệu phân loại: 338.9

179. Tỉnh ủy Thanh Hóa. Kỳ yếu hội thảo khoa học: 90 năm truyền thống vẻ vang của đảng bộ tỉnh Thanh Hóa / Tỉnh ủy Thanh Hóa.- Thanh hóa : Nxb.Thanh hóa, 2020.- 567tr.; 30cm

Kí hiệu kho:

đ.028964

Kí hiệu phân loại: 324.259741

180. Từ Thị Loan. Phát triển công nghiệp văn hoá ở Việt Nam/ Từ Thị Loan (ch.b.), Nguyễn Thị Thu Phương, Bùi Hoài Sơn.... -.- H. : Văn hoá dân tộc, 2017.- 351tr.; 21cm

Tóm tắt: Khái quát các vấn đề lý luận về công nghiệp văn hoá và tình hình nghiên cứu về công nghiệp văn hoá. Khảo sát, phân tích, đánh giá thực trạng phát triển công nghiệp văn hoá ở Việt Nam.

Kinh nghiệm phát triển công nghiệp văn hoá trên thế giới và nêu mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhằm phát triển công nghiệp văn hoá ở Việt Nam

Kí hiệu kho:

Đ.028403-Đ.028407

Kí hiệu phân loại: 338.4597

181. Từ Thị Loan. Văn hoá doanh nghiệp, văn hoá doanh nhân ở Việt Nam/ Từ Thị Loan (ch.b.), Vũ Anh Tú.- H. : Văn hóa Dân tộc, 2017.- 351tr.; 21cm

Tóm tắt: Cung cấp những luận cứ khoa học về cơ sở lý luận và thực tiễn cho việc xây dựng văn hoá doanh nghiệp, văn hoá doanh nhân ở Việt Nam. Giới thiệu những kinh nghiệm về xây dựng văn hoá doanh nghiệp của một số doanh nghiệp, doanh nhân tiêu biểu ở trong nước và quốc tế

Kí hiệu kho:

Đ.028345-Đ.028350

Kí hiệu phân loại: 338.709597

182. Thái Vĩnh Thắng. Giáo trình Luật Hiến pháp Việt Nam/ Thái Vĩnh Thắng, Tô Văn Hoà (ch.b.), Lê Minh Tâm.....- H. : Tư pháp, 2018.- 679tr.; 22cm

Tóm tắt: Trình bày khái niệm cơ bản của Luật Hiến pháp, vấn đề cơ bản về hiến pháp, sự ra đời và phát triển của nền lập hiến Việt Nam, chế độ chính trị, quốc tịch Việt Nam, quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân...

Kí hiệu kho:

Đ.028856-Đ.028858

Kí hiệu phân loại: 342.597

183. Thu Phương. Luật Giáo dục - Quy tắc ứng xử trong môi trường giáo dục bảo đảm an toàn, lành mạnh, thân thiện./ Thu Phương.- H. : Lao động, 2019.- 389tr. : bìa; 28cm

Tóm tắt: Giới thiệu nội dung Luật Giáo dục năm 2019 và Luật Giáo dục đại học; quy định quy tắc ứng xử trong nhà trường và bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; các quy định mới về tổ chức và hoạt động trong ngành giáo dục; quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên, hiệu trưởng; chế độ chính sách mới đối với nhà giáo; quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia

Kí hiệu kho:

Đ.028694-Đ.028695

Kí hiệu phân loại: 344.597

184. Trần Anh Tuấn. Bình luận khoa học Bộ luật tố tụng dân sự của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2015/ Trần Anh Tuấn (ch.b.), Phan Hữu Thư, Trần Phương Thảo.....- H. : Tư pháp, 2017.- 1150tr.; 22cm

Tóm tắt: Tìm hiểu các quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015 nhằm làm rõ các điểm mới, cơ sở lý luận của các quy định, mối liên hệ giữa chúng với các văn bản pháp luật có liên quan, góp phần cho việc nhận thức và áp dụng pháp luật tố tụng dân sự được đúng đắn và thống nhất

Kí hiệu kho:

Đ.028870-Đ.028871

Kí hiệu phân loại: 347.597

185. Trần Minh Hương. Giáo trình luật hành chính Việt Nam/ Trần Minh Hương (ch.b.), Nguyễn Mạnh Hùng, Nguyễn Văn Quang.....- tái bản.- H. : Công an nhân dân, 2019.- 606tr.; 22cm

Tóm tắt: Tìm hiểu về luật hành chính và quản lí nhà nước; quy phạm và quan hệ pháp luật hành chính; các nguyên tắc cơ bản của quản lí hành chính nhà nước; hình thức và phương pháp quản lí hành chính nhà nước; thủ tục hành chính; quyết định hành chính...

Kí hiệu kho:

Đ.028888-Đ.028890

Kí hiệu phân loại: 342.597071

186. Trần Quang Huy. Giáo trình luật đất đai/ Trần Quang Huy (ch.b.), Nguyễn Hiền Phương.- Tái bản lần thứ 14.- H. : Công an nhân dân, 2018.- 439tr.; 22cm

Tóm tắt: Trình bày những vấn đề đất đai hiện nay: Lý luận chung về ngành luật đất đai; lý luận cơ bản của sở hữu toàn dân; chế độ quản lí nhà nước; pháp luật nhà nước thực định về quyền quản lí nhà nước; chính sách tài chính, giá đất; địa vị pháp lý của người sử dụng đất; pháp luật về quyền sử dụng đất trong thị trường bất động sản...

Kí hiệu kho:

Đ.028903-Đ.028905

Kí hiệu phân loại: 346.071

187. Trần Quốc Vượng. Lễ hội truyền thống các dân tộc Việt Nam/ Trần Quốc Vượng, Quỳnh Chi, Ngô Văn Trụ... ; Tuyển chọn: Nguyễn Chí Bền (trưởng ban).- H. : Văn hóa các dân tộc, 2014.- 1564tr.; 25cm

Tóm tắt: Giới thiệu về các lễ hội truyền thống của các dân tộc vùng Tây Bắc, Đông Bắc, cùng châu thổ Bắc Bộ, vùng Trung Bộ, vùng Tây Nguyên, vùng Nam Bộ như lễ hội cầu an, cầu mùa, cầu mưa, hội đình làng, hội đền, chùa, hội hát...lễ hội tiêu biểu các dân tộc thiểu số ở miền Bắc Việt Nam

Kí hiệu kho:

Đ.028457-Đ.028461

Kí hiệu phân loại: 394.9597

188. Trần Thị Duy Trinh. Quản lý hoạt động quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Quảng Nam:

Luận văn thạc sĩ / Trần Thị Duy Trinh, Phạm Bích Huyền.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2020.- 134tr. : ảnh; 30cm

Tóm tắt: Cơ sở lý thuyết về quản lý quảng cáo và tổng quan về quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, thực trạng công tác quản lý nhà nước về quảng cáo ngoài trời và những phương hướng, giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Kí hiệu kho:

Đ.028259

Kí hiệu phân loại: 353.70959752

189. Trần Thị Thanh Tú. Xây dựng đời sống văn hóa ở xã Hoàng Quỳ, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.:

Luận văn thạc sĩ / Trần Thị Thanh Tú.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2019.- 146tr.; 30cm

Tóm tắt: Lý luận chung về xây dựng đời sống văn hóa và tổng quan về xã Hoàng Quỳ, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Luận văn cũng nêu ra thực trạng công tác xây dựng đời sống văn hóa và những giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác xây dựng đời sống văn hóa ở xã Hoàng Quỳ, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Kí hiệu kho:

Đ.028227

Kí hiệu phân loại: 353.70959741

190. Trần Thị Thu. Quản lý lễ hội cầu ngư xã Tam Quang, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam:

Luận văn thạc sĩ / Trần Thị Thu, Nguyễn Văn Dũng.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2020.- 111tr. : ảnh; 30cm

Tóm tắt: Cơ sở lý luận và tổng quan về lễ hội cầu ngư ở xã Tam Quang, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam. Thực trạng quản lý lễ hội cầu ngư và những định hướng, giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý lễ hội cầu ngư xã Tam Quang, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

Kí hiệu kho:

Đ.028250

Kí hiệu phân loại: 394.59752

191. Trần Văn Đức. Quản lý hoạt động bảo tàng Quảng Nam gắn với phát triển du lịch: Luận văn thạc sĩ / Trần Văn Đức, Trần Văn Thức.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2020.- 128tr. : ảnh; 30cm

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý thuyết về quản lý hoạt động bảo tàng gắn với phát triển du lịch, thực trạng quản lý hoạt động của bảo tàng Quảng Nam và phương hướng, giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động bảo tàng gắn với phát triển du lịch trong giai đoạn hiện nay.

Kí hiệu kho:

Đ.028245

Kí hiệu phân loại: 353.759752

192. Trần Văn Thịnh. Danh sĩ Thanh Hoá với việc học và khoa cử thời xưa/ Trần Văn Thịnh (ch.b.), Trịnh Mạnh, Lê Bá Chức.....- Thanh Hoá : Nxb. Thanh Hoá, 2019.- 520tr. : ảnh màu : ảnh, bìa; 27cm

Tóm tắt: Khái quát về chế độ giáo dục và khoa cử thời phong kiến Việt Nam. Giới thiệu những gương sáng học tập thành tài của tỉnh Thanh Hoá thời xưa với các danh sĩ đỗ đại khoa, những người đỗ phó bảng (phụ bảng), danh sĩ xuất thân nho học khác; các trước tác thi văn danh sĩ và tư liệu Hán Nôm liên quan đến danh sĩ Thanh Hoá

Kí hiệu kho:

Đ.028772-Đ.028773

Kí hiệu phân loại: 370.959741

193. Trịnh Hiểu Vân. Văn hóa nước/ Trịnh Hiểu Vân; Nguyễn Minh Đức dịch.- H. : Thế giới, 2008.- 227tr.; 24cm

Tóm tắt: giới thiệu những bài viết nghiên cứu văn hóa nước của các tộc người thiểu số.

Kí hiệu kho:

Đ.028414-Đ.028419

Kí hiệu phân loại: 306.09

194. Trịnh Huy Ngọc. Quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke trên địa bàn thành phố Thanh Hóa.: Luận văn Thạc sĩ / Trịnh Huy Ngọc, Phan Văn Tú.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2019.- 130tr.; 30cm

Tóm tắt: Giới thiệu khái quát cơ sở lý luận, thực trạng về công tác quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke trên địa bàn thành phố Thanh Hóa. Luận văn cũng đưa ra những phương hướng và giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke trên địa bàn thành phố Thanh Hóa.

Kí hiệu kho:

Đ.028223

Kí hiệu phân loại: 353.759741

195. Trịnh Xuân Phương. Khai thác ẩm thực đường phố trong phát triển du lịch tại thành phố Thanh Hóa.: Đề tài khoa học công nghệ cấp cơ sở / Trịnh Xuân Phương, Ngô Phương Thúy, Nguyễn Thị Giang.- Thanh Hóa : Thanh Hóa, 2020.- 84tr.; 24cm + Chuyên đề 1+2+3

Tóm tắt: Tổng quan về loại hình du lịch ẩm thực và du lịch ẩm thực đường phố. Thực trạng khai thác ẩm thực đường phố và một số giải pháp khai thác ẩm thực đường phố trong phát triển du lịch tại Thành phố Thanh Hóa.

Kí hiệu kho:

Đ.028585

Kí hiệu phân loại: 394.120959741

196. Trương Duy Quang. Quản lý thiết chế văn hóa trên địa bàn huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam: Luận văn thạc sĩ / Trương Duy Quang, Võ Hồng Hải.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2020.- 102tr. : ảnh; 30cm

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý luận về quản lý thiết chế văn hóa và tổng quan về huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam, thực trạng quản lý các thiết chế văn hóa và những định hướng, giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về thiết chế văn hóa trên địa bàn huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam

Kí hiệu kho:

Đ.028251

Kí hiệu phân loại: 306.459752

197. Vi Thị Huệ. Quản lý lễ hội Mường Ca Da, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.: Luận văn thạc sĩ.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2019.- 133tr.; 30cm

Tóm tắt: Khái quát cơ sở lý luận về quản lý lễ hội truyền thống, tổng quan về lễ hội truyền thống huyện Quan Hóa, thực trạng quản lý lễ hội truyền thống Mường Ca Da và những giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý lễ hội truyền thống Mường Ca Da huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Kí hiệu kho:

Đ.028201

Kí hiệu phân loại: 394.26959741

198. Võ Thị Kim Liên. Quản lý di sản văn hóa dân tộc Mường gắn với phát triển du lịch tại huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình: Luận văn thạc sĩ / Võ Thị Kim Liên, Vũ Văn Tuyển.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2019.- 135tr. : ảnh; 30cm

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý luận về quản lý di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch và tổng quan về di sản văn hóa huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Luận văn cũng đồng thời nêu ra các thực trạng công tác

Kí hiệu kho:

Đ.028226

Kí hiệu phân loại: 353.759719

199. Võ Thị Kim Thu. Tác động của Hiệp định Thương mại tự do đến phát triển nông nghiệp ở khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long/ Võ Thị Kim Thu (ch.b.), Nguyễn Thị Nghĩa, Trần Hoàng Hiếu, Lê Văn Tuyên.- H. : Lý luận chính trị, 2019.- 234tr.; 21cm

Tóm tắt: Trình bày những vấn đề chung về Hiệp định Thương mại tự do và những tác động của hiệp định đến sản xuất nông nghiệp bền vững, nhận diện những tác động của Hiệp định đối với sản xuất nông nghiệp ở Đồng bằng Sông Cửu Long và giải pháp chủ yếu nhằm phát triển nông nghiệp ở khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long theo hướng bền vững trước các cam kết trong Hiệp định

Kí hiệu kho:

Đ.028840-Đ.028841

Kí hiệu phân loại: 338.109597

200. Vòng It Thong Sa May. Xây dựng môi trường văn hóa trên địa bàn huyện Sốp Bâu, tỉnh Hòa Phấn, nước cộng hòa dân chủ nhân dân Lào.: Luận văn thạc sĩ / Vòng It Thong Sa May, Nguyễn Thị Thục.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2019.- 108tr.; 30cm

Tóm tắt: Giới thiệu về cơ sở lý luận về xây dựng môi trường văn hóa, khái quát về đời sống văn hóa, thực trạng và những giải pháp nâng cao chất lượng xây dựng môi trường văn hóa trên địa bàn huyện Sốp Bâu, tỉnh Hòa Phấn, nước cộng hòa dân chủ nhân dân Lào

Kí hiệu kho:

Đ.028215

Kí hiệu phân loại: 306.09594

201. Vũ Hương Giang. Xây dựng đời sống văn hóa trên địa bàn phường An Hoạch, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.: Luận văn thạc sĩ / Vũ Hương Giang, Nguyễn Thị Lan Hương.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2019.- 127tr.; 30cm

Tóm tắt: Lý luận chung về xây dựng đời sống văn hóa và khái quát về phường An Hoạch. Thực trạng công tác xây dựng đời sống văn hóa ở phường An Hoạch và những giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả xây dựng đời sống văn hóa ở phường An Hoạch, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Kí hiệu kho:

Đ.028218

Kí hiệu phân loại: 353.70959741

202. Vũ Ngọc Thùy Trang. Quản lý nghề làm lồng đèn Hội An, tỉnh Quảng Nam gắn với phát triển du lịch: Luận văn thạc sĩ / Vũ Ngọc Thùy Trang, Vũ Văn Tuyển.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2020.- 146tr. : ảnh; 30cm

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý luận về quản lý làng nghề truyền thống và tổng quan về nghề làm lồng đèn Hội An, thực trạng quản lý nghề làm lồng đèn và những kinh nghiệm, giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý nghề làm lồng đèn Hội An, tỉnh Quảng Nam gắn với phát triển du lịch

Kí hiệu kho:

Đ.028239

Kí hiệu phân loại: 353.70959752

203. Vũ Tươi. Luật Cán bộ, công chức - Luật viên chức: Quy định mới về vị trí việc làm và biên chế công chức, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, xếp lương đối với công chức - xử lý sai phạm trong tuyển dụng công chức, viên chức / Vũ Tươi hệ thống.- H. : Lao động, 2020.- 391tr.; 28cm

Tóm tắt: Giới thiệu toàn văn Luật Cán bộ, công chức với những qui định chung và qui định cụ thể về nghĩa vụ, quyền của cán bộ, công chức; cán bộ ở trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện; công chức ở trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện; cán bộ, công chức cấp xã; quản lí cán bộ, công chức; các điều kiện bảo đảm thi hành công vụ; thanh tra công vụ; khen thưởng và xử lí vi phạm cùng các điều khoản thi hành. Giới thiệu toàn văn Luật Viên chức với những qui định chung và qui định cụ thể về quyền, nghĩa vụ của viên chức; tuyển dụng, sử dụng viên chức; quản lý viên chức, khen thưởng và xử lý vi phạm cùng các điều khoản thi hành

Kí hiệu kho:

Đ.028721-Đ.028722

Kí hiệu phân loại: 344

204. Vũ Thị Tươi. Luật Thư viện - Các kỹ năng hướng dẫn nghiệp vụ thư viện : Luật Thư viện số 46/2019/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội/ Vũ Thị Tươi.- H. : Lao động, 2020.- 391tr.; 28cm

Tóm tắt: Giới thiệu về Luật Thư viện 2019, tiêu chuẩn Quốc gia Việt Nam về bộ chỉ số đánh giá hoạt động thư viện, kỹ năng và nghiệp vụ cán bộ thư viện cần biết; điều lệ Hội Thư viện Việt Nam (sửa đổi, bổ sung) và đề án phát triển văn hoá đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; tiêu chuẩn quy chế mẫu thư viện trường đại học, phổ thông, thư viện công cộng; quy định về điều kiện thành lập, thủ tục đăng ký, tổ chức hoạt động, thu, nộp sử dụng phí thư viện và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp chuyên ngành thư viện

Kí hiệu kho:

Đ.028813

Kí hiệu phân loại: 344.59709

205. Vũ Thị Thùy. Nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động xêmina trong dạy học lý luận chính trị theo chương trình mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo cho sinh viên trường Đại học Văn học, Văn hóa và Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.: Đề tài khoa học công nghệ cấp cơ sở / Vũ Thị Thùy, Hoàng Thị Thảo, Vũ Hoàng Oanh.- Thanh Hóa : Thanh Hóa, 2020.- 131tr.; 24cm + Chuyên đề 1+2+3

Tóm tắt: Tổng quan về tổ chức hoạt động xêmina trong dạy học lý luận chính trị cho sinh viên, thực trạng tổ chức hoạt động xêmina và giải pháp nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động xêmina trong dạy học lý luận chính trị theo chương trình mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo cho sinh viên trường Đại học Văn học, Văn hóa và Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

Kí hiệu kho:

Đ.028588

Kí hiệu phân loại: 372.7

206. Vũ Thị Vân. Quản lý di tích lịch sử - văn hóa tại các xã ven biển huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.: Luận văn thạc sĩ / Vũ Thị Vân, Nguyễn Văn Dũng.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2019.- 103tr.; 30cm

Tóm tắt: Khái quát về cơ sở lý luận và tổng quan về di tích lịch sử - văn hóa các xã ven biển huyện Hậu Lộc. Thực trạng quản lý di tích lịch sử - văn hóa và những phương hướng, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý di tích lịch sử - văn hóa tại các xã ven biển huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Kí hiệu kho:

Đ.028232

Kí hiệu phân loại: 353.759741

207. Vũ Thiên Bình. Luật Giáo dục năm 2019 và những quy định mới về chế độ, chính sách của giáo viên/ Vũ Thiên Bình tuyển chọn, hệ thống.- H. : Lao động, 2020.- 400tr.; 28cm

Tóm tắt: Giới thiệu Luật Giáo dục năm 2019; quy định chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên; quy định về chế độ làm việc, chế độ phụ cấp đối với nhà giáo và chính sách đối với viên chức giáo dục; quy định về bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm; chương trình, quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên; hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành giáo dục

Kí hiệu kho:

Đ.028719-Đ.028720

Kí hiệu phân loại: 344

208. Vương Duy Trinh. Thanh Hoá quan phong/ Vương Duy Trinh ; Vũ Ngọc Định dịch, chú, giới thiệu ; H.đ.: Đinh Khắc Thuân, Nguyễn Tá Nhí..- Thanh Hoá : Nxb. Thanh Hoá, 2020.- 416tr.; 21cm

Kí hiệu kho:

Đ.028750

Kí hiệu phân loại: 306.59741

209. Vương Tuyên. Lễ hội dân gian Việt Nam/ Vương Tuyên sưu tầm - tuyển chọn.- H. : Văn hóa dân tộc, 2009.- 214tr.; 21cm

Tóm tắt: Nghiên cứu và khảo sát về sự thay đổi của các lễ hội dân gian truyền thống ở Việt Nam qua hai lễ hội: Lễ hội Đền Nguyên Phi Ỡ Lan và Lễ hội Đền Bà Chúa Kho trong bối cảnh nền kinh tế thị trường hiện nay và tìm hiểu một số tích, truyện xung quanh cuộc đời của hai nhân vật lịch sử Nguyên Phi Ỡ Lan, Bà Chúa Kho đang được thờ cúng. Tổng thuật lại các các vấn đề lý luận và thực tiễn của việc nghiên cứu Tự sự dân gian thông qua các báo cáo tại Hội thảo về tự sự học dân gian quốc tế

Kí hiệu kho:

Đ.024452-Đ.024461; Đ.028943-Đ.028948

Kí hiệu phân loại: 394.269597

4. NGÔN NGỮ

210. Bình Minh. Khẩu ngữ tiếng Lào/ Bình Minh.- Gia lai : Hồng Bàng, 2013.- 206tr.; 21cm

Tóm tắt: Giới thiệu những mẫu câu khẩu ngữ tiếng Lào, được trình bày theo chức năng và theo tình huống với các chủ đề: chào hỏi, tiếp đón, giới thiệu...

Kí hiệu kho:

Đ.028304-Đ.028313

Kí hiệu phân loại: 495.91

211. Dương Thị Thu Hà. Đọc hiểu tiếng Anh ngành thư viện - thông tin= Library and information science: English reading materials : Giáo trình dành cho sinh viên đại học và cao đẳng ngành thư viện - thông tin / Dương Thị Thu Hà.- H. : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2010.- 354tr. : bìa; 21cm

Đầu bìa sách ghi: Trường đại học Văn hoá Hà Nội .- Thư mục: tr. 307-309

Tóm tắt: Giới thiệu những bài học tiếng Anh chuyên ngành thư viện - thông tin nhằm giúp sinh viên rèn luyện các kĩ năng cơ bản về ngữ pháp, đọc hiểu, mở rộng vốn từ vựng...

Kí hiệu kho:

Đ.025151-Đ.025160; Đ.028576-Đ.028578

Kí hiệu phân loại: 428.6

212. Hoàng Thị Huệ. Đối chiếu thuật ngữ thời trang anh - việt/ Hoàng Thị Huệ.- H. : Đại học quốc gia Hà Nội, 2021.- 199tr; 24cm

Kí hiệu kho:

Đ.028751-Đ.028755

Kí hiệu phân loại: 428

213. Nguyễn Thị Thương Hiền. Giải pháp khắc phục những lỗi phát âm tiếng Anh thường gặp của sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh tại trường Đại học Văn học, Văn hóa và Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.: Đề tài khoa học công nghệ cấp cơ sở / Nguyễn Thị Thương Hiền, Nguyễn Thị Hồng Hạnh, Lê Quốc Nguyên.- Thanh Hóa : Thanh Hóa, 2020.- 82tr.; 24cm + Chuyên đề 1+2+3

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý luận về phát âm và lỗi phát âm tiếng Anh ngành Ngôn ngữ Anh; lỗi phát âm tiếng Anh của sinh viên và giải pháp khắc phục những lỗi phát âm tiếng Anh thường gặp của sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh, trường Đại học Văn học, Văn hóa và Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

Kí hiệu kho:

Đ.028590

Kí hiệu phân loại: 428

214. Phạm Thọ Yên. Giáo trình tiếng anh thể thao/ Phạm Thọ Yên (ch.b.); Nguyễn Thị Thanh Lê, Đàm Thị Loan.- H. : Thể dục thể thao, 2020.- 299tr.; 21cm

Tóm tắt: Với 30 bài học, giáo trình trang bị cho người học vốn từ vựng tiếng Anh chuyên ngành với khoảng 700 từ và cụm từ, cũng như những cấu trúc ngữ pháp đặc trưng trong hoạt động thể dục thể thao

Kí hiệu kho:

Đ.028645-Đ.028647

Kí hiệu phân loại: 428.071

215. Trần Kim Lân. Từ điển Lào - Việt: 50000 từ. 25000 ví dụ ngữ cảnh / Trần Kim Lân.- Tp.HCM : Nxb.Tp.Hồ Chí Minh, 2012.- 1078tr.; 27cm

Tóm tắt: Giới thiệu từ điển Lào - Việt gồm 25000 ngữ cảnh, 1000 tục ngữ, 15000 thành ngữ và 500 từ cây thuốc giúp cho người đọc sử dụng song ngữ biết được vốn văn hoá của dân tộc Lào ngữ, tục ngữ... có kèm theo minh hoạ và giải thích rõ ràng được sắp xếp theo thứ tự phụ âm, nguyên âm và dấu thanh của tiếng Lào

Kí hiệu kho:

Đ.028954-Đ.028963

Kí hiệu phân loại: 495.91

5. KHOA HỌC TỰ NHIÊN VÀ TOÁN HỌC

216. Trần Đức Dũng. Tuyển tập các bài toán thống kê - đo lường: Dùng cho sinh viên đại học và cao học Thể dục Thể thao / B.s.: Trần Đức Dũng, Tạ Hữu Hiền, Nguyễn Đức Văn.- H. : Thể dục Thể thao, 2011.- 231tr. : bảng, biểu đồ; 27cm

Tóm tắt: Tóm tắt lý thuyết và hướng dẫn giải chi tiết các bài tập về trình bày số liệu, tham số đặc trưng, lý thuyết xác suất, ước lượng số trung bình cộng, so sánh các tham số đặc trưng, kiểm định tính chuẩn của một phân phối, tương quan và hồi quy, đo lường thể thao

Kí hiệu kho:

Đ.028642-Đ.028644

Kí hiệu phân loại: 519.5

6. CÔNG NGHỆ

217. Bộ môn y sinh - Trường đại học TDTT Bắc Ninh. Ngân hàng câu hỏi và đáp án môn học giải phẫu thể dục thể thao: Dành cho sinh viên Đại học thể dục thể thao / Bộ môn y sinh - Trường đại học TDTT Bắc Ninh.- H. : Thể dục thể thao, 2009.- 67tr.; 21cm

Kí hiệu kho:

Đ.028706

Kí hiệu phân loại: 611

218. Đinh Khánh Thu. Giáo trình thể dục Aerobic/ B.s.: Đinh Khánh Thu (ch.b.), Trương Anh Tuấn, Nguyễn Kim Lan.- H. : Thể dục thể thao, 2014.- 239tr. : hình vẽ, bảng; 21cm

Tóm tắt: Khái quát về thể dục Aerobic. Trình bày kỹ thuật cơ bản của thể dục Aerobic. Nguyên tắc và giảng dạy thể dục Aerobic căn bản. Đặc điểm huấn luyện thể dục Aerobic. Hướng dẫn biên soạn bài thể dục Aerobic. Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài thể dục Aerobic

Kí hiệu kho:

Đ.028662-Đ.028665

Kí hiệu phân loại: 613.7071

219. Ferriss, Timothy. Cơ thể 4 giờ= The 4 hour body : Bí quyết cân đối, khỏe mạnh và đời sống tình dục thăng hoa / Timothy Ferriss ; Quế Chi dịch.- H. : Hồng Đức ; Công ty Sách MCBooks, 2019.- 567tr.; 24cm

Tóm tắt: Những bí quyết để có cơ thể cân đối, khỏe mạnh và đời sống tình dục thăng hoa. Hành trình tìm kiếm sức khỏe tinh thần và thể chất, chỉ ra những quy tắc trong phương pháp 4h, 5 nguyên tắc sống còn nếu bạn muốn một cơ thể khỏe mạnh và thành công...

Kí hiệu kho:

Đ.028718

Kí hiệu phân loại: 613.7

220. Hà Nam Khánh Giao. Quản trị kinh doanh dịch vụ - Từ góc nhìn Marketing/ Hà Nam Khánh Giao, Ao Thu Hoài, Phạm Quang Vinh.- H. : hồng tin và Truyền thông, 2019.- 465tr. : minh hoạ; 24cm

Tóm tắt: Cung cấp kiến thức tổng quan về quản trị dịch vụ; chất lượng dịch vụ; kỳ vọng và nhận thức của khách hàng về dịch vụ; quản trị phức hợp marketing dịch vụ; quản trị giá - phí dịch vụ; quản trị hoạt động truyền thông dịch vụ; quản trị hệ thống phân phối dịch vụ; quản trị quá trình cung cấp dịch vụ; quản trị nhân lực tạo lợi thế cạnh tranh dịch vụ; quản trị môi trường cung cấp dịch vụ; quản trị

năng lực và nhu cầu; tổ chức dịch vụ hướng đến khách hàng; xây dựng tổ chức dịch vụ đẳng cấp toàn cầu

Kí hiệu kho:

Đ.028673-Đ.028675

Kí hiệu phân loại: 658.8

221. Hoàng Công Dân. Rèn luyện thể chất cho thanh thiếu nhi/ B.s.: Hoàng Công Dân (ch.b.), Vũ Đức Vinh, Nguyễn Thị Thu Hiền.....- H. : Thể thao và Du lịch, 2020.- 366tr.; 21cm + ảnh

Tóm tắt: Cung cấp những kiến thức phổ quát, những phương pháp rèn luyện thể chất cơ bản, để có thể tự tập luyện và hướng dẫn luyện thể chất.

Kí hiệu kho:

Đ.028777-Đ.028779

Kí hiệu phân loại: 613.7

222. Lê Thị Bưởi. Xây dựng video clip quy trình nghiệp vụ thực hành chuyên ngành quản trị khách sạn tại trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa (nghiệp vụ gấp khăn ăn bàn tiệc): Đề tài khoa học cấp cơ sở / Lê Thị Bưởi, Nguyễn Thị Giang, Nguyễn Văn Tương.- Thanh Hóa : Thanh Hóa, 2020.- 20tr.; 21cm

Tóm tắt: Giới thiệu quy trình gấp 10 kiểu khăn ăn bài trí bàn tiệc và xây dựng video clip gấp 10 kiểu khăn ăn bài trí bàn tiệc

Kí hiệu kho:

Đ.028579

Kí hiệu phân loại: 642

223. Lê Thị Cẩm Tú. Quản lý hoạt động quảng cáo trên truyền hình Thanh Hóa.: Luận văn thạc sĩ / Lê Thị Cẩm Tú, Trần Văn Thức.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2019.- 129tr.; 30cm

Tóm tắt: Lý luận chung về quản lý hoạt động quảng cáo trên truyền hình và tổng quan về đài phát thanh và truyền hình Thanh Hóa. Thực trạng quản lý hoạt động quảng cáo trên truyền hình Thanh Hóa, đồng thời luận văn cũng đưa ra những giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động quảng cáo trên truyền hình Thanh Hóa.

Kí hiệu kho:

Đ.028207

Kí hiệu phân loại: 659.159741

224. Lê Thị Lệ. Đặc sản ẩm thực Thanh Hoá/ Lê Thị Lệ (ch.b.), Hoàng Thị Thanh Bình, Trịnh Xuân Phương.- H. : Thế giới, 2019.- 297tr. : ảnh; 23cm

Tóm tắt: Giới thiệu khái quát về địa lý, con người và văn hoá ẩm thực cùng các món ăn, đồ uống, bánh trái... đặc sản, truyền thống của Thanh Hoá

Kí hiệu kho:

Đ.029001-Đ.029005

Kí hiệu phân loại: 641.5959741

225. Lê Thị Mai Hoa. Giáo trình bệnh học trẻ em: Dành cho sinh viên ngành Sư phạm Mầm non / Lê Thị Mai Hoa.- H. : Đại học sư phạm, 2017.- 166tr. : bảng, hình vẽ; 24cm .- Thư mục: tr. 166

Tóm tắt: Giới thiệu những vấn đề đại cương về bệnh trẻ em, các bệnh thường gặp, bệnh chuyên khoa và bệnh truyền nhiễm ở trẻ. Tìm hiểu về thuốc, cách sử dụng thuốc cho trẻ em, phòng và xử trí ban đầu một số bệnh thường gặp cũng như giáo dục phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ mầm non

Kí hiệu kho:

Đ.028545-Đ.028546

Kí hiệu phân loại: 618.92

226. Lưu Quang Hiệp. Sinh lý học thể dục thể thao: Sách dùng cho các trường đại học và cao đẳng thể dục thể thao / B.s.: Lưu Quang Hiệp, Phạm Thị Uyên.- Tái bản lần thứ 2.- H. : Thể dục thể thao, 2017.- 512tr.; 21cm

Tóm tắt: Nghiên cứu những vấn đề chung về sinh lý học như sinh lý tế bào, hệ điều khiển, hệ thần kinh, hệ cảm giác...để làm nổi bật những đặc thù của sinh lý thể dục thể thao thông qua việc phân loại và nêu đặc tính sinh lý chung của bài tập thể thao

Kí hiệu kho:

Đ.028640-Đ.028641

Kí hiệu phân loại: 612.071

227. Nguyễn Tuấn Anh. Làng nghề trong bối cảnh xây dựng nông thôn mới ở châu thổ sông Hồng: Nghiên cứu hai làng Dương Liễu và Đại Bái / Nguyễn Tuấn Anh.- H. : Đại học quốc gia, 2019.- 258tr.; 21cm

Tóm tắt: Gồm những nghiên cứu về làng nghề trong bối cảnh xây dựng nông thôn mới. Tổng quan về làng nghề chế biến nông sản Dương Liễu và làng nghề gò đúc đồng Đại Bái cùng quá trình sản xuất và tiêu thụ sản phẩm trong bối cảnh xây dựng nông thôn mới. Các vấn đề về quá trình phát triển cơ sở hạ tầng, nâng cấp nhà ở dân cư, tạo việc làm, gia tăng thu nhập và bảo vệ môi trường, sức khỏe dân cư, an ninh trật tự của làng nghề trong tiến trình xây dựng nông thôn mới

Kí hiệu kho:

Đ.028325; Đ.028456

Kí hiệu phân loại: 680.95973

228. Phan Văn Tú. Đại cương về khoa học quản lý/ Phan Văn Tú.- H. : Lao động, 2017.- 126tr. : hình vẽ, bảng

Tóm tắt: Giới thiệu nội dung cơ bản về khái niệm và chức năng quản lý; sự tiến triển của tư tưởng quản lý; các nguyên tắc và các phương pháp quản lý; văn hoá của tổ chức và môi trường; quyết định quản lý; công tác thông tin trong quản lý; các chức năng của quản lý; tổ chức; điều khiển và kiểm tra

Kí hiệu kho:

Đ.028292-Đ.028294

Kí hiệu phân loại: 658

229. Võ Văn Đăng. Nâng cao sức khoẻ bằng phương pháp tập chạy và đi bộ/ B.s.: Võ Văn Đăng, Văn Đình Cường, Trịnh Ngọc Trung.....- H. : Thể dục thể thao, 2016.- 99tr.; 19cm

Tóm tắt: Cung cấp những thông tin hữu ích về phương pháp đi bộ và chạy, đặc điểm sinh lý, kỹ thuật và phương pháp tập luyện... nhằm nâng cao sức khoẻ phục vụ cuộc sống và sinh hoạt bản thân

Kí hiệu kho:

Đ.028996-Đ.029000

Kí hiệu phân loại: 613.717

230. Vũ Tươi. Chiến lược Marketing kỹ năng phát triển và đột phá trong kinh doanh/ Vũ Tươi biên soạn.- H. : Thế giới, 2019.- 391tr.; 28cm

Kí hiệu kho:

Đ.028723-Đ.028725

Kí hiệu phân loại: 658.8

7. NGHỆ THUẬT - MỸ THUẬT VÀ NGHỆ THUẬT GIẢI TRÍ

231. Babajide Ajibola, Augustus. Bảo tồn và phát huy giá trị dân ca trong xã hội đương đại (Trường hợp dân ca ví, giặm Nghệ - Tĩnh): Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế / Augustus Babajide Ajibola, Trương Quốc Bình, Bountheng Souksavatd.....- H. : Văn hoá dân tộc, 2019.- 829tr. : ảnh; 21cm

Tóm tắt: Tổng hợp những bài viết khoa học nghiên cứu một số vấn đề lý thuyết, phương pháp tiếp cận dân ca; nghệ thuật, tính đa dạng, sự biến đổi và sức sống cũng như những cách thức bảo tồn, phát huy giá trị của dân ca ví, giặm trong cộng đồng cư dân Việt Nghệ An, Hà Tĩnh

Kí hiệu kho:

Đ.028756-Đ.028760

Kí hiệu phân loại: 781.6259742

232. Dương Ngọc Minh. Các hoạt động thể chất dành cho trẻ/ Dương Ngọc Minh.- H. : Thể dục thể thao, 2019.- 203tr.; 19cm

Tóm tắt: Trình bày vai trò, vị trí của phát triển thể chất và thể dục, thể thao cũng như thực trạng phát triển giáo dục thể chất và thể thao cho trẻ tại Việt Nam, đưa ra các giải pháp phát triển thể chất và thể dục thể thao trường học

Kí hiệu kho:

Đ.028853-Đ.028855

Kí hiệu phân loại: 796.083

233. Đỗ Mạnh Thắng. Nâng cao chất lượng đào tạo ngành sư phạm âm nhạc tại trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.: Đề tài khoa học công nghệ cấp cơ sở / Đỗ Mạnh Thắng, Đặng Thanh Tăng, Ninh Quang Hưng.- Thanh Hóa : Thanh Hóa, 2020.- 108tr.; 24cm + Chuyên đề 1+2+3

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý luận công tác nâng cao chất lượng đào tạo ngành sư phạm âm nhạc; thực trạng hoạt động đào tạo ngành sư phạm âm nhạc và các giải pháp góp phần nâng cao chất lượng đào tạo ngành sư phạm âm nhạc tại trường Đại học Văn hóa, Thể Thao và Du lịch Thanh Hóa trong giai đoạn hiện nay.

Kí hiệu kho:

Đ.028594

Kí hiệu phân loại: 780.71

234. Hoàng Bá Tường. Hát Khặp dân tộc Thái tỉnh Thanh Hoá/ Hoàng Bá Tường.- Thanh Hoá : Nxb. Thanh Hoá, 2020.- 396tr.; 24cm

Tóm tắt: Giới thiệu tổng quan về dân tộc Thái và văn hóa của đồng bào Thái Thanh Hóa; Khạp Thái Thanh Hóa; tuyển những bài hát Khạp Thái (tiếng Thái và tiếng Việt)

Kí hiệu kho:

Đ.028775

Kí hiệu phân loại: 781.62597

235. Hoàng Công Dân. Phương pháp thể dục thể thao quần chúng: Giáo trình dành cho đào tạo Ngành Quản lý Thể dục thể thao của Trường đại học Văn hoá, Thể thao và Du lịch Thanh Hoá / B.s.: Hoàng Công Dân (ch.b.), Trịnh Ngọc Trung, Tô Thị Hương.....- H. : Thể dục thể thao, 2017.- 192tr.; 21cm

Tóm tắt: Cơ sở lý luận và quản lý nhà nước về thể dục thể thao quần chúng. Phương pháp phát triển thể dục thể thao quần chúng trong các đối tượng và địa bàn, cùng một số phương pháp nghiên cứu nguồn lực của thể dục thể thao quần chúng

Kí hiệu kho:

Đ.028981-Đ.028985

Kí hiệu phân loại: 796.071

236. Lê Thị Hoài Phương. Văn hoá nghệ thuật Việt Nam đổi mới và hội nhập/ Lê Thị Hoài Phương.- H. : Sân khấu, 2019.- 450tr.; 24cm

Tóm tắt: Tập hợp các công trình nghiên cứu, bài viết, tham luận về một số vấn đề của văn hoá nghệ thuật Việt Nam thời kỳ đổi mới. Đưa ra những quan điểm, suy ngẫm của tác giả về các vấn đề của đời sống sân khấu Việt Nam với những thăng trầm của nó trong thời kỳ đổi mới. Khắc họa chân dung các nghệ sỹ tiêu biểu, các vở diễn ở các giai đoạn khác nhau với nhiều thể loại như: Tuồng, chèo, kịch nói, cải lương...

Kí hiệu kho:

Đ.028434-Đ.028439

Kí hiệu phân loại: 792.09597

237. Mai Thị Thu Nga. Ứng dụng công nghệ in áo phông đồng phục vào quảng bá hình ảnh trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.: Đề tài khoa học công nghệ cấp cơ sở / Mai Thị Thu Nga, Tăng Đức Vũ, Bùi Đức Chung.- Thanh Hóa : Thanh Hóa, 2020.- 57tr.; 24cm + Chuyên đề 1+2+3

Tóm tắt: Giới thiệu tổng quan về công nghệ thông in trên áo phông đồng phục; nhu cầu sử dụng áo phông đồng phục nhằm quảng bá hình ảnh và ứng dụng công nghệ in vào sản xuất áo phông đồng phục tại trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa

Kí hiệu kho:

Đ.028596

Kí hiệu phân loại: 746.6

238. Mai Văn Muôn. Lịch sử thể dục thể thao: Giáo trình dùng cho sinh viên đại học thể dục thể thao / Mai Văn Muôn, Nguyễn Xuân Sinh, Nguyễn Thị Xuyên.- H. : Thể dục thể thao, 2009.- 443tr.; 21cm

Tóm tắt: Lịch sử thể dục thể thao: lịch sử thể dục thể thao thế giới, thể dục thể thao Việt Nam

Kí hiệu kho:

Đ.028632-Đ.028633; Đ.028650

Kí hiệu phân loại: 796

239. Mạnh Dương. Hướng dẫn phong trào tập luyện bóng rổ cho mọi người/ Mạnh Dương b.s.- H. : Thể thao và Du lịch, 2019.- 255tr. : hình vẽ; 21cm

Tóm tắt: Trình bày những yêu cầu chung khi tập luyện bóng rổ. Kỹ thuật di chuyển và phương pháp tập luyện. Những bài tập chiến thuật và phương pháp tập luyện. Kỹ thuật tranh cướp bóng và phương pháp tập luyện

Kí hiệu kho:

Đ.028835-Đ.028836; Đ.028942

Kí hiệu phân loại: 796.321

240. Ngô Xuân Viện. Phương pháp dạy bơi và phòng tránh tai nạn đuối nước/ Ngô Xuân Viện.- H. : Thể dục thể thao, 2018.- 279tr.; 19cm

Tóm tắt: Giới thiệu các phương pháp và các bài tập cơ bản, cần thiết để nâng cao hiệu quả giảng dạy kỹ thuật các kiểu bơi thể thao, đặc biệt là dạy bơi cho thiếu niên và nhi đồng. Trình bày những kiến thức và kỹ năng quan trọng, cần thiết trong phòng chống tai nạn đuối nước, phương pháp cứu đuối và sơ cấp cứu

Kí hiệu kho:

Đ.028845-Đ.028849

Kí hiệu phân loại: 797.2

241. Nguyễn Cẩm Ninh. Giáo trình quản lý thể dục thể thao: Dùng cho sinh viên Đại học và Cao đẳng Thể dục Thể thao / B.s.: Nguyễn Cẩm Ninh (ch.b.), Phạm Đình Bẩm, Đặng Đình Minh, Phạm Việt Hùng.- H. : Thể dục thể thao, 2015.- 399tr. : hình vẽ, bảng; 21cm

Tóm tắt: Trình bày đại cương về quản lý; hệ thống tổ chức quản lý thể dục thể thao; cán bộ thể dục thể thao; tổ chức lao động của người lãnh đạo thể dục thể thao; hoạt động quản lý; hoạt động chỉ đạo, kiểm tra và tuyên truyền thể dục thể thao; quản lý các lĩnh vực thể thao

Kí hiệu kho:

Đ.028656-Đ.028657

Kí hiệu phân loại: 796.06071

242. Nguyễn Toán. Lý luận và phương pháp thể dục thể thao: Sách giáo khoa dùng cho sinh viên các trường đại học thể dục thể thao / Ch.b.: Nguyễn Toán, Phạm Danh Tồn..- Tái bản lần thứ 3.- H. : Thể dục thể thao, 2017.- 516tr.; 21cm

Tóm tắt: Lí luận và phương pháp thể dục thể thao nói chung cũng như theo các khuynh hướng thể dục thể thao, lứa tuổi và giới tính

Kí hiệu kho:

Đ.028670-Đ.028672

Kí hiệu phân loại: 796

243. Nguyễn Thị Xuân Phương. Giáo trình giáo dục học thể dục thể thao: Dùng cho đào tạo trình độ đại học thể dục thể thao / B.s.: Nguyễn Thị Xuân Phương, Lê Cảnh Khôi (ch.b.), Nguyễn Văn Phúc, Ngô Anh Dũng.- H. : Thể dục thể thao, 2016.- 307tr.; 21cm

Tóm tắt: Giới thiệu một số vấn đề cơ bản của giáo dục học thể dục thể thao. Trình bày lý luận dạy học và giáo dục thể dục thể thao: Những xu hướng trong lý luận dạy học; quá trình, nguyên tắc, nội dung, phương pháp, phương tiện và hình thức dạy học; giáo dục tập thể, lao động thẩm mỹ, thể chất và đạo đức trong thể dục thể thao...

Kí hiệu kho:

Đ.028666-Đ.028669; Đ.028733

Kí hiệu phân loại: 796.071

244. Nguyễn Xuân Sinh. Giáo trình phương pháp nghiên cứu khoa học thể dục thể thao: Dành cho sinh viên Đại học Thể dục Thể thao / B.s: Nguyễn Xuân Sinh (ch.b), Lê Văn Lãm, Phạm Ngọc Viễn, Lưu Quang Hiệp.- H. : Thể dục thể thao, 2007.- 379tr.; 21cm

Tóm tắt: Lý luận về nghiên cứu khoa học. Các phương pháp nghiên cứu khoa học trong thể dục thể thao

Kí hiệu kho:

Đ.028637-Đ.028639

Kí hiệu phân loại: 796.071

245. Nguyễn Xuân Sinh. Thể dục: Sách giáo khoa dùng cho sinh viên đại học thể dục thể thao / Nguyễn Xuân Sinh (ch.b.); Lê Văn Lãm, Trần Phúc Long, Trương Anh Tuấn.- H. : Thể dục thể thao, 2009.- 463tr.; 21cm

Tóm tắt: Trình bày 3 phần cơ bản về lí luận và phương pháp nghiên cứu khoa học trong thể thao như: thể dục đại cương, thể dục sức khỏe cho mọi người và thể dục dụng cụ

Kí hiệu kho:

Đ.028651-Đ.028655

Kí hiệu phân loại: 796.44

246. Phạm Đình Bẩm. Quản lý thể dục thể thao: Sách dành cho sinh viên đại học và cao học TĐTT / B.s.: Phạm Đình Bẩm, Nguyễn Tuấn Hiếu.- H. : Thể dục thể thao, 2008.- 407tr.; 21cm

Tóm tắt: Gồm các vấn đề cơ bản về quản lí thể dục thể thao: quản lí công tác huấn luyện thể thao, các hoạt động quản lí huấn luyện, quản lí hoạt động thể thao giải trí, quản lí hoạt động thể thao cho người khuyết tật, quản lí đơn vị thể dục thể thao cơ sở

Kí hiệu kho:

Đ.028658-Đ.028661; Đ.028732

Kí hiệu phân loại: 796.06

247. Phạm Văn Đàn. Giáo trình môn học lý luận và phương pháp thể dục thể thao trường học/ Phạm Văn Đàn (ch.b.), Hoàng Sỹ Trung, Nguyễn Hữu Thắng....- Thái Nguyên : Nxb.Thái Nguyên, 2021.- 135tr.; 24cm

Tóm tắt: Lý luận và phương pháp giáo dục thể chất cho trẻ mẫu giáo; lý luận và phương pháp giáo dục thể chất đối với học sinh phổ thông và lý luận và phương pháp giáo dục thể chất đối với sinh viên các trường đại học, cao đẳng và trung học chuyên nghiệp.

Kí hiệu kho:

Đ.029006-Đ.029008

Kí hiệu phân loại: 796.071

248. Phan Hồng Thái. Giải pháp nâng cao thể lực cho sinh viên không chuyên thể dục thể thao Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa: Chuyên đề 1+2+3 / Phan Hồng Thái, Phạm Thị Hồng, Nguyễn Công Thành.- Thanh Hóa : Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, 2018.- 51tr.; 30cm

Tóm tắt: Cơ sở lý luận các vấn đề nghiên cứu, đánh giá thực trạng công tác giáo dục thể chất và rèn luyện thể lực của nữ sinh viên không chuyên ngành Thể dục thể thao và giải pháp nâng cao trình độ thể lực cho nữ sinh viên không chuyên ngành thể dục thể thao Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

Kí hiệu kho:

Đ.028583

Kí hiệu phân loại: 796

249. Tô Thị Hương. Nghiên cứu xây dựng cơ chế phối hợp giữa nhà trường và doanh nghiệp trong hoạt động đào tạo nhân lực ngành thể dục thể thao tại trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.: Đề tài khoa học công nghệ cấp cơ sở / Tô Thị Hương, Phạm Thị Hải Yến, Nguyễn Thành Trung.- Thanh Hóa : Thanh Hóa, 2020.- 54tr.; 24cm + Chuyên đề 1+2+3

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý luận, thực trạng và những đề xuất cơ chế phối hợp giữa nhà trường và doanh nghiệp trong hoạt động đào tạo nhân lực thể thao tại trường Đại học Văn hóa, Văn hóa và Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

Kí hiệu kho:

Đ.028581

Kí hiệu phân loại: 796

8. VĂN HỌC VÀ TU TỪ HỌC

250. Cao Kim. Viết trong lửa đạn/ Cao Kim. : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2020.- 321tr.; 21cm

Tóm tắt: Ký ức về những năm tháng đầy máu lửa trong chiến tranh, những vết lằn giữa sự sống và cái chết, thước đo của những giá trị sống và những phẩm chất tuyệt vời của con người trong chiến tranh

Kí hiệu kho:

Đ.028761-Đ.028762

Kí hiệu phân loại: 895.9228403

251. Hà Thị Cẩm Anh. Tuyển tập văn học thiếu nhi: Đề tài miền núi và dân tộc thiểu số / Hà Thị Cẩm Anh.- Thanh Hoá : Nxb. Thanh Hoá, 2020.- 446tr.; 24cm

Kí hiệu kho:

Đ.028776

Kí hiệu phân loại: 895.9223

252. Hoàng Kim Ngọc. Ngôn ngữ văn chương: Giáo trình dành cho sinh viên ngành Ngữ văn các trường đại học / Hoàng Kim Ngọc ch.b., Hoàng Trọng Phiến.- H. : Đại học quốc gia Hà Nội, 2011.- 397tr.; 21cm

Kí hiệu kho:

Đ.028786-Đ.028788

Kí hiệu phân loại: 895.9221009

253. Lê Hương Thủy. Truyện ngắn Việt Nam đương đại : Diễn trình và động hướng/ Lê Hương Thủy.- H. : Đại học quốc gia Hà Nội, 2019.- 298tr.; 21cm

Tóm tắt: Tổng quan về truyện ngắn Việt Nam đương đại trong bước chuyển của đời sống xã hội và văn học. Ý thức đổi mới tư duy nghệ thuật và những thực hành đổi mới lối viết. Kết cấu truyện ngắn và các loại hình nhân vật. Những động hình ngôn ngữ và cách thiết tạo điểm nhìn trần thuật và những nhận diện ban đầu về truyện ngắn nữ Việt Nam đương đại

Kí hiệu kho:

Đ.028837

Kí hiệu phân loại: 895.922301

254. Nguyễn Minh Trường. Truyện kháng chiến về đề tài dân tộc miền núi từ 1945 - 1975/ Nguyễn Minh Trường.- H. : Đại học quốc gia Hà Nội, 2019.- 378tr.; 21cm

Tóm tắt: Nghiên cứu, phân tích truyện kháng chiến về đề tài dân tộc miền núi trong tiến trình văn xuôi Việt Nam giai đoạn 1945 - 1975

Kí hiệu kho:

Đ.028844

Kí hiệu phân loại: 895.92334

255. Nguyễn Nhật Ánh. Chuyện xứ Lang Biang/ Nguyễn Nhật Ánh.- In lần thứ 9.- Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2019.- 424tr. : hình vẽ; 20cm

T.1 : Pho tượng của Baltalon

Kí hiệu kho:

Đ.028682-Đ.028683

Kí hiệu phân loại: 895.92234

256. Nguyễn Nhật Ánh. Chuyện xứ Lang Biang/ Nguyễn Nhật Ánh.- In lần thứ 10.- Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2019.- 534tr. : hình vẽ; 20cm

T.2 : Biển cổ ở trường Đămri

Kí hiệu kho:

Đ.028680-Đ.028681

Kí hiệu phân loại: 895.92234

257. Nguyễn Nhật Ánh. Chuyện xứ Lang Biang/ Nguyễn Nhật Ánh.- In lần thứ 8.- Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2018.- 594tr. : hình vẽ; 20cm

T.3 : Chủ nhân núi Lưng Chùng

Kí hiệu kho:

Đ.028676-Đ.028677

Kí hiệu phân loại: 895.92234

258. Nguyễn Nhật Ánh. Chuyện xứ Lang Biang/ Nguyễn Nhật Ánh.- In lần thứ 8.- Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2018.- 666tr. : hình vẽ; 20cm

T.4 : Báu vật ở lâu đài K'Rahlan

Kí hiệu kho:

Đ.028678-Đ.028679

Kí hiệu phân loại: 895.92234

259. Nguyễn Phương Liên. Những bước tiến trong tiến trình văn học để khẳng định độc lập dân tộc của Lào và Việt Nam/ Nguyễn Phương Liên (ch.b.), Tạ Hồng Hạnh, Đặng Quang Phúc.- In lần thứ 2.- H. : Thông tin và Truyền thông, 2019.- 350tr.; 21cm

Tóm tắt: Nghiên cứu những bước tiến của quá trình khẳng định độc lập dân tộc trong văn học dân gian, văn học trung đại và văn học hiện đại của Lào và Việt Nam. Giới thiệu một số tác phẩm văn học dân gian của Lào

Kí hiệu kho:

Đ.028696-Đ.028705

Kí hiệu phân loại: 895.9109

260. Nguyễn Phương. Cẩm nang tổ chức sự kiện - Tuyển chọn, tham khảo các bài diễn văn, bài phát biểu dành cho hội nghị, hội thảo và những ngày lễ lớn/ Nguyễn Phương tuyển chọn.- H. : Hồng Đức, 2018.- 398tr.; 28cm

Tóm tắt: Tuyển chọn, tham khảo các bài diễn văn, bài phát biểu khai mạc, bế mạc đại hội, hội nghị, chào mừng các ngày lễ lớn trong năm, các sự kiện quan trọng của các cấp - ngành - địa phương. Bài diễn văn, phát biểu lãnh đạo tỉnh, xã, phường, thị trấn thường dùng. Các bài phát biểu lãnh đạo các công ty, doanh nghiệp và kỹ năng tổ chức sự kiện thành công

Kí hiệu kho:

Đ.028726

Kí hiệu phân loại: 808.5

261. Vân Thanh. Văn học thiếu nhi Việt Nam - Một số vấn đề về tác phẩm và thể loại/ Vân Thanh : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2019.- 634tr.; 21cm

Tóm tắt: Trình bày tổng quan và thể loại văn học thiếu nhi. Nghiên cứu, phân tích một số tác giả và tác phẩm: Nguyễn Như Tường, Tô Hoài, Võ Quảng... Nêu hồi ức và kỷ niệm về chặng đường nghiên cứu văn học thiếu nhi của nhà văn Vân Thanh

Kí hiệu kho:

Đ.028771

Kí hiệu phân loại: 895.92209

9. ĐỊA LÝ VÀ LỊCH SỬ

262. Bùi Thanh Thủy. Giáo trình tổ chức hoạt náo trong hướng dẫn du lịch/ Bùi Thanh Thủy.- H. : Lao động, 2018.- 184tr.; 24cm

Tóm tắt: Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về giá trị, hoạt náo và vai trò của giá trị thông qua hoạt động hoạt náo đối với du khách trong quá trình thực hiện hướng dẫn du lịch

Kí hiệu kho:

Đ.028351-Đ.028353

Kí hiệu phân loại: 910.71

263. Duy Nguyễn. 100 kỳ quan thế giới/ Duy Nguyễn biên dịch; Trương Thảo h.đ....- Thanh Hóa : Thanh Hóa, 2016.- 343tr.; 21cm

Tóm tắt: Giới thiệu 100 công trình kiến trúc thuộc di sản của thế giới được Unesco công nhận như Kim Tự Tháp ở Giza Ai Cập, Vạn Lý Trường Thành ở Trung Quốc, Đấu Trường Colisée ở Roma Italia, Thành cổ Petra ở Jordan. Khu đền thờ Angkor ở Campuchia, các chùa hang Ajanta, Ellora ở Ấn Độ, Đền tháp Borobudur ở Indonesia...

Kí hiệu kho:

Đ.028326-Đ.028329

Kí hiệu phân loại: 930

264. Dương Văn Sáu. Di tích lịch sử - văn hoá và danh thắng Việt Nam: Giáo trình dành cho sinh viên đại học và cao đẳng ngành du lịch / Dương Văn Sáu.- Tái bản lần thứ 1 có chỉnh sửa bổ sung.- H. : Lao động, 2017.- 387tr. : hình vẽ, bảng; 24cm

Tóm tắt: Trình bày những vấn đề chung về di sản văn hoá, hệ thống di tích lịch sử văn hoá Việt Nam, những loại hình di tích khảo cổ, loại hình di tích lịch sử, loại hình di tích kiến trúc nghệ thuật, loại hình danh lam thắng cảnh ở Việt Nam

Kí hiệu kho:

Đ.028504-Đ.028506

Kí hiệu phân loại: 959.7

265. Dương Văn Sáu. Giáo trình văn hoá du lịch

Giáo trình văn hoá du lịch / - H. : Lao động, 2019. - 343tr. : hình vẽ ; 24cm/ Dương Văn Sáu.- H. : Lao động, 2019.- 343tr. : hình vẽ; 24cm

Tóm tắt: Giới thiệu đối tượng, mục tiêu, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu văn hoá du lịch. Trình bày những vấn đề cơ bản về văn hoá du lịch và vai trò văn hoá du lịch trong phát triển du lịch và kinh doanh du lịch ở Việt Nam, từ đó định hướng phát triển.

Kí hiệu kho:

Đ.028281-Đ.028283

Kí hiệu phân loại: 910.9

266. Đỗ Hoàng Linh. Hồ Chí Minh - Biểu tượng của thời đại/ Đỗ Hoàng Linh.- H. : Thông tin và Truyền thông, 2019.- 399; 24cm

Tóm tắt: Bao gồm những bài viết về Chủ tịch Hồ Chí Minh xoay quanh chủ đề người anh hùng giải phóng dân tộc Việt Nam và danh nhân văn hoá của thời đạ

Kí hiệu kho:

Đ.028748-Đ.028749

Kí hiệu phân loại: 959.704092

267. Hoàng Bá Tường. Di tích lịch sử cách mạng tỉnh Thanh Hoá/ S.t., b.s.: Hoàng Bá Tường, Lê Việt Phương, Nguyễn Tuyết Nhung.....- Thanh Hoá : Nxb. Thanh Hoá, 2019.- 320tr.; 21cm

Tóm tắt: Giới thiệu những di tích, địa điểm lịch sử cách mạng trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá, cụ thể trong các giai đoạn: Thời kỳ vận động thành lập Đảng bộ tỉnh (1925 - 1930), thời kỳ đấu tranh giành chính quyền, thời kỳ chống thực dân Pháp và thời kỳ chống Mỹ cứu nước

Kí hiệu kho:

Đ.028850

Kí hiệu phân loại: 959.741

268. Huyền Chip. Xách ba lô lên và đi/ Huyền Chip.- Tái bản.- H. : Phụ nữ. ; Công ty Xuất bản và Giáo dục Quảng Văn., 2019.- 485tr.; 21cm

T.1

Tóm tắt: Ghi lại hành trình du lịch của chính tác giả qua các nước Brunei, Malaysia, Myanmar, Ấn Độ, Nepal, Ai Cập, Israel và Palestine

Kí hiệu kho:

Đ.028949-Đ.028953

Kí hiệu phân loại: 915.04

269. Lê Thị Thảo. Giá trị lịch sử - văn hóa của các di tích thờ mẫu Tam Phủ ở Thanh Hóa.: Đề tài khoa học công nghệ cấp cơ sở / Lê Thị Thảo, Bùi Thị Hậu.- Thanh Hóa : Thanh Hóa, 2020.- 127tr. : ảnh; 24cm + Chuyên đề 1+2+3

Tóm tắt: Giới thiệu khái quát về tín ngưỡng thờ Mẫu Tam Phủ ở Thanh Hóa, đặc điểm, giá trị lịch sử - văn hóa của các di tích và một số giải pháp bảo tồn, phát huy giá trị di tích thờ Mẫu Tam Phủ ở Thanh Hóa.

Kí hiệu kho:

Đ.028582

Kí hiệu phân loại: 959.59741

270. Lưu Đức Hạnh. Bác Hồ với mọi miền đất nước/ S.t., b.s.: Lưu Đức Hạnh, Đinh Viết Ba, Trương Kim Huê.- Thanh Hóa : Nxb.Thanh Hóa, 2019.- 720tr.; 27cm

Tóm tắt: Tóm tắt những cột mốc quan trọng trong cuộc đời hoạt động cách mạng của Bác. Tập hợp các bài nói chuyện của Bác trong những lần Người về thăm các địa phương trên miền Bắc; các bức thư, điện, các bài báo của Người thăm hỏi, khen ngợi, biểu dương, động viên hay nhắc nhở các cá nhân, tập thể, cộng đồng trên các vùng miền đất nước. Giới thiệu một số biểu hiện tấm lòng thành kính, yêu thương của nhân dân ta đối với Bác Hồ

Kí hiệu kho:

Đ.028814-Đ.028815

Kí hiệu phân loại: 959.704092

271. Minh Châu. 100 bí mật Kinh Đô Huế/ Minh Châu (ch.b).- H. : Hồng Đức, 2015.- 319tr.; 21cm

Tóm tắt: Giới thiệu các bài viết của các nhà nghiên cứu lịch sử, văn hóa và những người yêu Huế.

Kí hiệu kho:

Đ.028317-Đ.028319

Kí hiệu phân loại: 959.7029

272. Ngô Xuân Sao. Địa chí huyện Như Xuân/ B.s.: Ngô Xuân Sao, Mai Hồng Hải (ch.b.), Nguyễn Mạnh Tiến.....- Thanh hóa : Nxb.Thanh hóa, 2019.- 724tr. : ảnh, minh họa; 27cm

Tóm tắt: Giới thiệu những thông tin cơ bản về thiên nhiên, con người, lịch sử, kinh tế, văn hoá, xã hội của vùng đất Như Xuân - tỉnh Thanh Hoá

Kí hiệu kho:

Đ.028967

Kí hiệu phân loại: 959.741

273. Nguyễn Kim Măng. Tuyển tập văn bia Thanh Hoá/ Ch.b.: Nguyễn Kim Măng, Nguyễn Văn Hải ; H.đ.: Đinh Khắc Thuân, Phạm Văn Tuấn ; Biên dịch: Vũ Thị Lan Anh.....- Thanh Hoá : Nxb. Thanh Hoá, 2020.- 824tr.; 24cm

T.3, Q.2 : Văn bia thời Lê Trung hưng

Tóm tắt: Khái quát về thời Lê Trung hưng, bi ký; trình bày tình hình Thanh Hoá giai đoạn 1533-1788 và giới thiệu nội dung các văn bia cụ thể thời kỳ này

Kí hiệu kho:

Đ.028774

Kí hiệu phân loại: 959.741

274. Nhóm Trí thức Việt. 100 kỳ quan thiên nhiên Việt Nam/ B.s.: Nhóm Trí thức Việt.- H. : Hồng Đức, 2017.- 221tr.; 21cm

Tóm tắt: Giới thiệu chọn lọc 100 kỳ quan thiên nhiên của Việt Nam như: Tam Đảo, Vịnh Hạ Long trên núi, Tam Cốc - Bích Động, quần thể chùa, động Địch Lộng, thắng cảnh Hương Sơn, hồ Tây, sông Hồng, hồ Quan Sơn, Mỹ Đức, đền Trúc và Ngũ Động Sơn...

Kí hiệu kho:

Đ.028480-Đ.028482

Kí hiệu phân loại: 910.9597

275. Phan Tuyết. Chuyện kể Bác Hồ những năm tháng hoạt động của Bác Hồ ở nước ngoài (1911 - 1941)/ Phan Tuyết sưu tầm, tuyển chọn.- H. : Dân trí, 2018.- 219tr.; 21cm

Tóm tắt: Giới thiệu những câu chuyện kể về Bác Hồ trong giai đoạn bác hoạt động ở nước ngoài (1911-1941)

Kí hiệu kho:

Đ.028742-Đ.028744

Kí hiệu phân loại: 959.704

276. Phan Tuyết. Ngày Bác trở về (1941 - 1969)/ Phan Tuyết sưu tầm, Tuyển chọn.- H. : Dân trí, 2018.- 218tr.; 21cm

Tóm tắt: Tuyển chọn, giới thiệu những câu truyện về Bác đã được đăng trên các báo, tạp chí trong nước. Những câu chuyện về Bác trong giai đoạn Bác trở về (1941 - 1969)

Kí hiệu kho:

Đ.028745-Đ.028747

Kí hiệu phân loại: 959.704

277. Phan Thị Thu Hiền. Mân hành thi thoại tập của Lý Văn Phức: Những giá trị sử liệu, văn chương, văn hoá và ngoại giao / Phan Thị Thu Hiền.- H. : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2020.- 598tr.; 21cm

Kí hiệu kho:

Đ.028763-Đ.028764

Kí hiệu phân loại: 959.7029

278. Từ Thị Loan. Giao lưu văn hoá trong lịch sử Việt Nam: Giáo trình dành cho hệ đại học và sau đại học / B.s.: Từ Thị Loan (ch.b.), Nguyễn Chí Bền, Vũ Anh Tú.- H. : Lao động, 2019.- 220tr.; 21cm

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý luận về giao lưu văn hoá. Giao lưu văn hoá thời tiền sử, sơ sử, An Dương Vương đến trước thời Trịnh - Nguyễn phân tranh, thời Trịnh Nguyễn phân tranh và thời pháp thuộc, từ năm 1945 đến nay. Những bài học từ lịch sử và vấn đề giao lưu văn hoá trong thời đại ngày nay

Kí hiệu kho:

Đ.028398-Đ.028402

Kí hiệu phân loại: 959.7071

279. Trương Quốc Bình. Bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá Việt Nam/ Trương Quốc Bình.- H. : Văn hoá Thông tin, 2014.- 514tr.; 21cm

Tóm tắt: Tuyển tập và giới thiệu các bài viết của tác giả về bảo vệ và phát huy những giá trị di sản văn hoá Việt Nam: bảo vệ và phát huy giá trị các di sản văn hoá vật thể và phi vật thể; những kiến giải về vai trò của các bộ sưu tập hiện vật trong quá trình chuẩn bị xây dựng và tổ chức hoạt động của các bảo tàng ở Việt Nam; sắc thái văn hoá các địa phương trong phát triển và du lịch cùng những kỉ niệm về những con người và địa danh mà tác giả đã từng tiếp xúc và đi qua

Kí hiệu kho:

Đ.028097; Đ.028354-Đ.028358

Kí hiệu phân loại: 959.7

280. Trương Quốc Bình. Văn hoá nghệ thuật thời Lý: Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế / Trương Quốc Bình, Trần Đình Luyện, Bùi Thị Thanh Mai.....- H. : Văn hoá dân tộc, 2017.- 400tr.; 24cm

Tóm tắt: Tập hợp các bài tham luận được tuyển chọn từ cuộc Hội thảo đã công bố những phát hiện mới về văn hoá, nghệ thuật thời Lý, những nền tảng hình thành và phát triển các loại hình nghệ thuật của người Việt mang bản sắc riêng bên cạnh những yếu tố hỗn dung văn hoá, đồng thời đưa ra những kinh nghiệm, giải pháp thiết thực nhằm bảo tồn và phát huy những giá trị đó trong xã hội đương đại

Kí hiệu kho:

Đ.028392-Đ.028397

Kí hiệu phân loại: 959.7023

281. Vũ Trọng Lợi. Yoga và du lịch/ Vũ Trọng Lợi.- H. : Thể thao và Du lịch, 2020.- 336tr.; 21cm

Kí hiệu kho:

Đ.028783-Đ.028785

Kí hiệu phân loại: 910.2